Machine Translated by Google

V-ZUG-Home Cài

đặt ứng dụng, kết nối mạng các thiết bị của bạn và tận hư ởng nhiều chức năng hữu ích.



Hư ớng dẫn sử dụng

CombiMiwell V2000 | V4000

Lò vi sóng

Machine Translated by Google

Cảm ơ n bạn đã chọn mua một trong những sản phẩm của chúng tôi. Thiết bị của bạn đư ợc sản xuất theo tiêu chuẩn cao
tiêu chuẩn và dễ sử dụng. Tuy nhiên, hãy dành thời gian để đọc các hư ớng dẫn vận hành này
hư ớng dẫn để bạn làm quen với thiết bị và tận dụng tối đa
Nó.

Vui lòng tuân thủ các biện pháp phòng ngừa an toàn.

Sửa đổi

Văn bản, sơ đồ và dữ liệu tư ơ ng ứng với tiêu chuẩn kỹ thuật của thiết bị tại
thời gian hư ớng dẫn vận hành này đư ợc đư a vào báo chí. Quyền thực hiện các sửa đổi kỹ thuật
nhằm mục đích phát triển thêm các thiết bị đư ợc dành riêng.

Tính hợp lệ

Những hư ớng dẫn vận hành này áp dụng cho:

Chỉ định mô hình	Kiểu	Hệ thống kích thư ớc
Kết hợp Miwell V4000 45	CM4T-24025	60-450
Kết hợp Miwell V2000 38	CM2T-24021	60-381
Máy CombiMiwell V2000 38C	CM2T-24022	55-381

Những thay đổi tùy theo từng mô hình sẽ đư ợc ghi chú trong văn bản.



Tải xuống các bản cập nhật cho thiết bị của bạn thông qua V-ZUG-Home để bạn luôn cập nhật
ngày. Hư ớng dẫn vận hành mới nhất với các chức năng mới đư ợc tích hợp có thể đư ợc
tìm thấy tại đây: vzug.com.

© V-ZUG Ltd, CH-6302 Zug, 2025

Machine Translated by Google

Mục lục

1 Biện pháp phòng ngừa an toàn 5

1.1 Các ký hiệu được sử dụng 5

1.2 Các biện pháp phòng ngừa an toàn chung 5

1.3 Các biện pháp phòng ngừa an toàn dành riêng cho thiết bị 6

1.4 Lắp đặt thiết bị 8

1,5 Hướng dẫn sử dụng 8

2 Sử dụng lần đầu tiên 11

3 Mô tả thiết bị 11

3.1 Xây dựng 11

3.2 Các thành phần vận hành và hiển thị 12

3.3 Không gian nấu nướng 13

3.4 Phụ kiện 14

4 Hoạt động 15

4.1 Vận hành màn hình 15

4.2 Chọn và khởi động ứng dụng 16

4.3 Thay đổi ứng dụng 18

4.4 Thời gian hoạt động 18

4.5 Bắt đầu/kết thúc trễ 19

4.6 Tùy chọn 20

4.7 Thiết lập để bắt đầu sau 20

4.8 Kiểm tra và thay đổi cài đặt 21

4.9 Làm nóng trước 21

4.10 Mẹo ứng dụng 22

4.11 Yêu thích 22

4.12 Ghim 23

4.13 Bộ đếm thời gian 24

4.14 Chiếu sáng 25

4.15 Khóa màn hình 25

4.16 Chế độ im lặng 25

4.17 Thời gian 26

4.18 Kết thúc đơn đăng ký trước thời hạn 26

4.19 Kết thúc hoạt động 26

4.20 Tắt thiết bị 27

4.21 Mẹo sử dụng thiết bị 27

5 Ứng dụng 27

5.1 Mô hình V2000 27

5.2 Mẫu V4000 28

5.3 Các ứng dụng khác 30

5.4 Công thức riêng 32

6 Lò vi sóng 34

6.1 Lưu ý khi sử dụng 34

6.2 Mẹo sử dụng chế độ vi sóng 35

6.3 Hoạt động của lò vi sóng 35

7 V-ZUG Trang chủ 35

7.1 Điều kiện 35

7.2 Thiết lập ban đầu 36

8 Cài đặt người dùng 36

8.1 Điều chỉnh cài đặt người dùng 36

8.2 Ngôn ngữ 36

8.3 Khóa an toàn cho trẻ em 37

8.4 Hiển thị 37

8.5 Tín hiệu và âm thanh 37

8.6 Thiết lập cá nhân 37

8.7 Ngày và giờ 38

8.8 Trang chủ V-ZUG 39

8.9 Thông tin thiết bị 39

8.10 Cài đặt gốc 39

8.11 Dịch vụ khách hàng 39

9 Chăm sóc và bảo dưỡng 40

9.1 Vệ sinh bên ngoài 40

9.2 Vệ sinh khu vực nấu nướng 40

9.3 Vệ sinh cửa thiết bị 40

9.4 Thay thế bóng đèn LED 40

9.5 Vệ sinh phụ kiện 40

10 Xử lý sự cố 41

10.1 Thông báo lỗi 41

10.2 Các vấn đề khác có thể xảy ra 41

10.3 Sau khi mất điện 42

11 Phụ kiện 43

11.1 Phụ kiện 43

11.2 Phụ kiện đặc biệt 43

Machine Translated by Google

12 Dữ liệu kỹ thuật 43

12.1 Nguồn sáng 43

12.2 Đo nhiệt độ..... 43

12.3 Chế độ chờ sinh thái 44

13 mẹo và thủ thuật 44

13.1 Tiết kiệm năng lượng..... 45

14 Xử lý 45

Mục lục 47

15 Ghi chú 50

16 Dịch vụ & Hỗ trợ 51

Machine Translated by Google

1 Biện pháp phòng ngừa an toàn

1.1 Các ký hiệu đư ợc sử dụng



Việc sửa chữa trái phép có thể dẫn đến những nguy hiểm không lư ờng trư ớc đư ợc cho ngư ời sử dụng, vì mà nhà sản xuất không thể chịu trách nhiệm.

Việc sửa chữa chỉ nên đư ợc đư ợc thực hiện bởi một kỹ thuật viên dịch vụ đư ợc ủy quyền, nếu không bất kỳ thiệt hại nào sau đó sẽ không đư ợc đư ợc bảo hành.



Biểu thị các biện pháp phòng ngừa an toàn quan trọng.

Không tuân thủ các biện pháp phòng ngừa đã nêu có thể dẫn đến thư ơ ng tích hoặc thiệt hại cho thiết bị hoặc phụ kiện!



Thông tin và biện pháp phòng ngừa cần phải đư ợc quan sát.



Thông tin về việc xử lý



Thông tin về Hư ớng dẫn vận hành



Rút phích cắm ra khỏi ổ cắm điện / ngắt nguồn điện



Cắm phích cắm vào ổ cắm điện / kết nối nguồn điện



Không cắt hoặc sửa đổi phích cắm điện



Đeo găng tay bảo vệ

Biểu thị hư ớng dẫn từng bư ớc.
- Mô tả cách thiết bị phản ứng các bư ớc đã thực hiện.

Biểu thị một danh sách.

1.2 Biện pháp phòng ngừa an toàn chung



Đọc kỹ hư ớng dẫn sử dụng trư ớc khi sử dụng thiết bị lần đầu tiên.



Thiết bị này có thể đư ợc sử dụng bởi trẻ em từ 8 tuổi trở lên và bởi những ngư ời bị giảm về mặt thể chất, giác quan hoặc tinh thần khả năng, hoặc thiếu kinh nghiệm và/ hoặc kiến thức, miễn là họ đư ợc giám sát hoặc đã đư ợc hư ớng dẫn về việc sử dụng thiết bị an toàn và đã hiểu đư ợc những nguy hiểm liên quan. Trẻ em phải không đùa nghịch với thiết bị. Không đư ợc thực hiện vệ sinh và bảo trì ngư ời dùng bởi trẻ em mà không có sự giám sát.

Nếu một thiết bị không đư ợc trang bị cáp nguồn và một phích cắm hoặc phư ơ ng tiện khác cho ngắt kết nối khỏi nguồn điện với một tiếp xúc mở trên mỗi cực tuân thủ điều kiện của loại quá áp III để cô lập hoàn toàn, một thiết bị cách ly phải đư ợc tích hợp vào hệ thống cố định

Machine Translated by Google

lắp đặt điện hoàn chỉnh theo đúng quy định

quy định lắp đặt.

Nếu cáp nguồn của thiết bị này bị

hỏng, nó phải

đư ợc thay thế bởi nhà sản xuất hoặc Dịch vụ khách hàng của họ

hoặc một ngư ời có trình độ tư ơ ng đư ơ ng để tránh nguy hiểm.

1.3 An toàn cho từng thiết bị cụ thể

các biện pháp phòng ngừa



ĐỌC NHỮNG ĐIỀU QUAN TRỌNG

THẬN TRỌNG AN TOÀN

CẨN THẬN VÀ GIỮ LẠI

SỬ DỤNG CHO TƯ Ơ NG LAI.

CẢNH BÁO: Thiết bị

và các bộ phận có thể tiếp cận của nó nhận đư ợc

nóng trong quá trình sử dụng. Hãy cẩn thận không

chạm vào các bộ phận làm nóng.

Trẻ em dư ới 8 tuổi

phải giữ tuổi

tránh xa thiết bị trừ khi họ đư ợc

giám sát liên tục.

CẢNH BÁO: Các bộ phận có thể tiếp cận đư ợc

có thể nóng lên trong quá trình sử dụng. Giữ

trẻ nhỏ tránh xa

thiết bị.

Thiết bị này đư ợc thiết kế cho

sử dụng trong nhà và tư ơ ng tự

các thiết lập như : trong bếp ăn của

nhân viên trong các cửa hàng, văn phòng và

các cơ sở thư ơ ng mại khác; trong

các cơ sở nông nghiệp

các cuộc biểu tình; của khách trong khách sạn,

nhà nghỉ và các cơ sở lư u trú khác;

trên giư ờng

và các cơ sở phục vụ bữa sáng.

Thiết bị này không đư ợc thiết kế

để sử dụng trong xe cộ hoặc trên

lên tàu hoặc máy bay hoặc trong

phòng có điều kiện đặc biệt như , ví

dụ, môi trư ờng có tính ăn mòn hoặc dễ

nổ (bụi, hơ i nư ớc

hoặc khí) hoặc độ ẩm ngư ng tụ.

Để tránh quá nhiệt, thiết bị không

đư ợc lắp đặt

đằng sau cánh cửa trang trí.

CẢNH BÁO: Không bao giờ hâm nóng thức ăn

hoặc chất lỏng trong hộp kín

chẳng hạn như lon hoặc chai như

chúng có khả năng phát nổ do

để tạo áp suất quá mức.

Không sử dụng chất tẩy rửa mạnh hoặc

có tính mài mòn hoặc

dụng cụ cạo kim loại sắc nhọn cho

lau sạch kính ở cửa thiết bị, vì họ

có thể

cào xư ớc bề mặt. Điều này có thể

phá hủy kính.

Không sử dụng trong bất kỳ trư ờng hợp nào

máy làm sạch bằng hơ i nư ớc để làm sạch

thiết bị.

CẢNH BÁO: Vì lý do an toàn-

ons, sự chiếu sáng phải đư ợc

đư ợc thay thế bởi Khách hàng của chúng tôi

Dịch vụ.

Machine Translated by Google

CẢNH BÁO: Trẻ em nên
chỉ sử dụng thiết bị trong một
chế độ hoạt động kết hợp
(tùy thuộc vào mô hình) dư ới
sự giám sát của ngư ời lớn do
nhiệt độ đư ợc tạo ra.
CẢNH BÁO: Trong trư ờng hợp
cửa hoặc miếng đệm cửa là
bị hư hỏng, thiết bị nấu ăn không
đư ợc sử dụng cho đến khi nó
đã đư ợc sửa chữa bởi ngư ời có trình
độ chuyên môn.
CẢNH BÁO: Nó nguy hiểm cho
bất kỳ ai khác ngoài ngư ời có trình độ
ngư ời có năng lực để thực hiện
bất kỳ dịch vụ hoặc hoạt động sửa
chữa nào liên quan đến việc tháo bỏ
lớp phủ
bảo vệ chống lại sự phơ i nhiễm
đến năng lư ợng vi sóng.
Khi sử dụng các ứng dụng có
lò vi sóng, chỉ sử dụng đồ nấu
nư ớng và hộp đựng
thích hợp để sử dụng trong lò vi sóng
thiết bị gia dụng.
Phải liên tục theo dõi thiết bị
khi hâm nóng thực phẩm trong hộp
đựng bằng nhựa hoặc giấy vì chúng
có thể bắt lửa.

Nếu thấy khói, hãy chuyển
tắt hoặc rút phích cắm thiết bị
và giữ cửa thiết bị
đóng cửa để ngăn chặn bất kỳ
ngọn lửa.

Nội dung của việc cho ăn
bình sữa và lọ đựng thức ăn cho trẻ em
phải khuấy hoặc lắc
và nhiệt độ phải là
đã kiểm tra trư ớc khi tiêu thụ
để tránh bị bỏng và
bỏng.
Thiết bị đư ợc thiết kế để
làm nóng thức ăn và đồ uống. Làm
khô thức ăn hoặc quần áo
và làm nóng miếng đệm sư ởi ấm,
dép lê, miếng bọt biển, ẩm ư ớt
vải vóc và những thứ tư ơ ng tự có thể dẫn đến
trong trư ờng hợp bị thư ơ ng, cháy hoặc hỏa hoạn.
Việc hâm nóng đồ uống bằng lò vi
sóng có thể dẫn đến chậm trễ
sôi bùng phát (sôi siêu tốc), do
đó phải cẩn thận
đư ợc thực hiện khi xử lý tàu.

Trứng còn nguyên vỏ hoặc nguyên quả
trứng luộc chín không nên
đư ợc đun nóng trong các thiết bị
vi sóng vì chúng có thể phát
nổ, ngay cả sau khi sử dụng lò vi sóng
việc sư ởi ấm đã kết thúc.
Giữ thiết bị và
làm sạch gioăng cửa. Tháo
bất kỳ vết bẩn nào càng sớm càng
tốt. Nếu không, thiết bị
hoặc gioăng cửa có thể bị hỏng,
ảnh hư ởng xấu đến tuổi thọ của thiết
bị. Để biết thông tin chi tiết

về việc vệ sinh gioăng cửa,

Machine Translated by Google

không gian nấu nướng và
các bộ phận liền kề, hãy xem «Chăm sóc
và phần bảo trì».

1.4 Lắp đặt thiết bị



Thiết bị phải được lắp đặt bởi
chỉ dành cho nhân viên có trình độ.
Mỗi bước phải được thực hiện và
đã kiểm tra đầy đủ theo thứ tự đã chỉ định.
Các kết nối điện phải được thực hiện
được thực hiện bởi nhân viên có trình độ
theo các hướng dẫn và tiêu chuẩn
đối với các lắp đặt điện áp thấp và các thông số
kỹ thuật của nguồn cung cấp điện địa phương
các công ty.
Thiết bị cắm điện chỉ có thể được kết nối với
ổ cắm có nối đất
tiếp điểm, được lắp đặt theo thông số kỹ thuật.
Một thiết bị cách ly nguồn điện toàn cực
với lỗ tiếp xúc 3 mm nên là
được cung cấp trong hệ thống dây điện trong nhà.
Công tắc, phích cắm và ổ cắm, cầu dao và cầu chì

có thể truy cập được sau khi cài đặt và
có tất cả các cực chuyển mạch được phép làm
thiết bị cách ly. Có hiệu lực
nối đất và trung tính được lắp đặt riêng
và dây dẫn đất đảm bảo an toàn và
hoạt động không có lỗi. Sau khi cài đặt,
các bộ phận và cáp điện có lớp cách điện cơ bản
không được phép tiếp cận. Kiểm tra cũ
cài đặt.
Tham khảo biển số nhận dạng để biết thông tin
về nguồn điện chính cần thiết
điện áp, loại dòng điện và cầu chì bảo vệ.

Tất cả các công việc trát tường, ốp tường, dán
giấy dán tường và sơn phải được thực hiện
trước khi lắp đặt thiết bị.
Việc sửa chữa hiệu quả chỉ có thể được đảm bảo
nếu có thể gỡ cài đặt hoàn toàn
thiết bị bất cứ lúc nào mà không gây ra
bất kỳ thiệt hại nào.
Cho phép khoảng hở hốc ≥45 mm tại
mặt sau của thiết bị để thông gió.

Đối với model V4000, đảm bảo có cửa thoát khí
bên dưới thiết bị có diện tích 250 cm2 .
Nếu thiết bị được cài đặt bất kỳ khác
theo cách này, kết quả cũng sẽ thay đổi theo
thay đổi công suất đầu ra.
Thiết bị được trang bị một con-
cáp kết nối phải được kết nối
đến hộp nối tại chỗ. Nguồn điện chính
cáp không thể được thay thế vì lý do nhiệt kỹ
thuật.

1.5 Hướng dẫn sử dụng

Trước khi sử dụng lần đầu tiên

Thiết bị phải được lắp đặt và
được kết nối với nguồn cung cấp điện trong
theo hướng dẫn lắp đặt riêng. Có thợ lắp đặt
có trình độ/
thợ điện thực hiện những việc cần thiết
công việc.

Sử dụng đúng cách

Thiết bị được thiết kế để sử dụng trong
ngôi nhà để chuẩn bị thức ăn. Không có
hoàn cảnh flambé hoặc nấu thức ăn sử dụng nhiều
chất béo trong không gian nấu ăn! Không
chịu trách nhiệm cho bất kỳ thiệt hại nào
do sử dụng không đúng cách hoặc không đúng cách
xử lý.
Không bao giờ sử dụng thiết bị để sấy khô động vật,
dệt may, giấy, v.v.!
Không sử dụng thiết bị như một phòng
lò sưởi.
Bất kỳ sửa chữa, thay đổi hoặc thao tác nào đối
với thiết bị, đặc biệt là bất kỳ
các bộ phận mang điện, chỉ có thể được thực hiện
bởi nhà sản xuất, Dịch vụ khách hàng của nhà
sản xuất hoặc một đơn vị có trình độ tương đương
người sửa chữa nếu thực hiện không đúng cách
có thể gây thương tích nghiêm trọng, thiệt hại cho
thiết bị và phụ kiện, cũng như ảnh hưởng đến
hoạt động của thiết bị. Nếu
thiết bị không hoạt động bình thường hoặc
trong trường hợp cần sửa chữa, hãy làm theo
hướng dẫn trong phần «Dịch vụ & Hỗ trợ». Nếu
cần, vui lòng liên hệ
Dịch vụ khách hàng của chúng tôi.
Chỉ sử dụng phụ tùng thay thế chính hãng.
Giữ lại các hướng dẫn vận hành này để
tham khảo trong tương lai.

Machine Translated by Google

Thiết bị tư ơ ng ứng với việc nhận dạng tiêu chuẩn công nghệ đư ợc chuẩn hóa và các quy định an toàn có liên quan. Sử dụng đúng cách thiết bị này rất cần thiết để tránh hư hỏng và tai nạn. Do đó, vui lòng tuân thủ các biện pháp phòng ngừa đư ợc nêu trong hư ớng dẫn vận hành này.

Không gắn nam châm vào màn hình.

Thiết bị chỉ nên đư ợc lắp đặt và đư ợc vận hành trong phòng có nhiệt độ môi trư ờng từ 5 °C đến 35 °C.

Mô-đun V-ZUG-Home hoạt động ở mức dải tần số 2,4–2,5 Ghz và có truyền bức xạ tối đa công suất 20 dBm.

Lư u ý khi sử dụng

Không bao giờ sử dụng thiết bị mà không có bàn xoay.

Sử dụng chức năng khóa an toàn cho trẻ em.

Nếu thiết bị bị hư hỏng rõ ràng, hãy không sử dụng nó. Liên hệ với Dịch vụ Khách hàng của chúng tôi.

Nếu thiết bị không hoạt động bình thư ờng, hãy ngắt kết nối thiết bị khỏi nguồn điện ngay lập tức.

Đảm bảo không có vật lạ hoặc không cho vật nuôi vào khu vực nấu nư ớng trư ớc khi đóng cửa thiết bị.

Các vật thể có thể gây nguy hiểm nếu thiết bị đã vô tình bị chuyển đổi không nên lư u trữ trong nấu ăn không gian. Không lư u trữ thực phẩm hoặc bất kỳ vật liệu nhạy cảm với nhiệt độ hoặc dễ cháy nào, ví dụ chất tẩy rửa, bình xịt tẩy rửa, trong không gian nấu nư ớng.

Khi sử dụng các ứng dụng có mi- lò vi sóng, cho thức ăn vào lò nấu khoảng cách trư ớc khi bật ứng dụng anne.

Bao bì nhựa và giấy không lò vi sóng an toàn cần phải đư ợc loại bỏ trư ớc khi nấu hoặc rã đông thực phẩm. Nguy cơ cháy nổ!

Không để thiết bị không có ngư ời trông coi khi hâm nóng thức ăn trong nhựa hoặc giấy thùng chứa. Nguy cơ cháy nổ!

Luôn mở hộp đựng thực phẩm đã đậy kín trư ớc khi cho vào bếp nấu.

Nguy cơ nổ do áp suất quá cao!

Thận trọng: Có nguy cơ bị bỏng!

Thiết bị trở nên rất nóng khi ở trong sử dụng. Cửa thiết bị cũng nóng lên.

Hơ i nư ớc và/hoặc không khí nóng có thể thoát ra từ không gian nấu nư ớng khi thiết bị cửa đã mở.

Thiết bị đư ợc làm nóng sẽ vẫn nóng trong một thời gian sau khi nó đư ợc tắt và sẽ chỉ nguội dần đến nhiệt độ phòng. Cho phép đủ thời gian cho thiết bị phải nguội trư ớc khi vệ sinh.

Mỡ và dầu quá nóng có thể dễ dàng bắt lửa cháy. Đun nóng dầu trong không gian nấu ăn để thịt áp chảo là nguy hiểm và không nên đư ợc thực hiện. Không bao giờ cố gắng dập tắt đốt cháy dầu hoặc mỡ với nư ớc. Nguy hiểm nổ! Dập tắt ngọn lửa bằng chăn cứu hỏa. Giữ cửa ra vào và cửa sổ đóng lại.

Không rót rư ợu mạnh (rư ợu mạnh, rư ợu whisky, rư ợu schnapps, v.v.) trên thức ăn nóng. Nguy hiểm của vụ nổ!

Không để thiết bị không có ngư ời trông coi khi sấy khô các loại thảo mộc, bánh mì, nấm, v.v. Nếu thực phẩm bị khô quá nhiều, nó có thể gây ra nguy cơ hỏa hoạn.

Nếu bạn nhận thấy khói có thể xuất hiện từ đám cháy trong thiết bị hoặc bên trong không gian nấu nư ớng, giữ thiết bị đóng cửa lại và ngắt kết nối thiết bị khỏi nguồn điện chính.

Các phụ kiện nóng lên trong quá trình nấu ăn không gian. Sử dụng găng tay bảo vệ hoặc lò nư ớng vải.

Không đun nóng đồ uống có chứa cồn!

Machine Translated by Google

an toàn Khi đun nóng chất lỏng bằng lò vi sóng, hãy đặt một thanh thủy tinh vào trong bình để tránh hiện tư ợng sôi chậm (hoặc sôi quá mức). Với sự sôi chậm, điểm sôi đạt đư ợc mà không có bọt hơ i thông thư ờng hình thành. Làm xáo trộn một bình hở, ngay cả một chút, cũng có thể khiến chất lỏng phun trào. Không sử dụng bình có vòi hẹp.

Thận trọng: Nguy cơ bị thư ơ ng!

Cẩn thận không đư ợc đư a ngón tay vào bản lề cửa, nếu không sẽ có nguy cơ bị thư ơ ng nếu cửa thiết bị bị di chuyển.
Cần đặc biệt cẩn thận khi có trẻ em ở gần.

Chỉ để cửa thiết bị mở ở vị trí thông gió. Cửa thiết bị mở có nguy cơ vấp ngã hoặc bị thư ơ ng! Không ngồi hoặc nghỉ trên cửa thiết bị hoặc sử dụng cửa thiết bị làm bề mặt lư u trữ.

Thận trọng: Nguy hiểm đến tính mạng!

Nguy cơ ngạt thở! Để vật liệu đóng gói, ví dụ như màng nhựa và poly-styrene, tránh xa trẻ em. Vật liệu đóng gói có thể gây nguy hiểm cho trẻ em.

Cách tránh làm hỏng thiết bị Đóng cửa thiết bị cẩn thận. Không sử dụng các vật có thể rỉ sét trong không gian nấu nư ớng. Để tránh bị ăn mòn, hãy để cửa thiết bị mở ở vị trí thông gió cho đến khi không gian nấu nư ớng nguội đi.

Khi vệ sinh thiết bị hãy đảm bảo không có nư ớc lọt vào bên trong. Sử dụng một miếng vải hơ i ẩm. Không phun nư ớc vào bên ngoài hoặc bên trong thiết bị. Nếu nư ớc lọt vào bên trong thiết bị, nó sẽ gây ra hư hỏng. Không đư ợc thay đổi kết cấu của thiết bị theo bất kỳ cách nào. Không tác dụng lực vào hoặc can thiệp vào cửa thiết bị hoặc các thiết bị điều khiển và an toàn. Đèn chiếu sáng chỉ có thể đư ợc thay thế bởi Dịch vụ khách hàng của chúng tôi.

Cẩn thận không làm hỏng cửa thiết bị, khung cửa hoặc bản lề cửa. Đảm bảo không có vật gì kẹt giữa cửa thiết bị và khung. Lau sạch nư ớc còn sót lại ở đáy khoang nấu bằng vải mềm sau khi thiết bị đã nguội.

Machine Translated by Google

2 Sử dụng lần đầu tiên

Trư ớc khi vận hành thiết bị mới lắp đặt lần đầu tiên, cần thực hiện các bư ớc sau: Tháo bỏ bao bì và vật liệu vận chuyển cũng

như bất kỳ màng bảo vệ nào ra khỏi không gian nấu nư ớng. Vệ sinh không gian nấu nư ớng và các phụ kiện. Chạm lâu vào màn hình.

- Thiết bị bắt đầu hoạt động.
- Các thiết lập ngư ời dùng khác nhau cần thiết cho hoạt động sẽ xuất hiện trên màn hình sau khác.

Thực hiện cài đặt và xác nhận. Lấy

hết các phụ kiện ra khỏi không gian nấu nư ớng.

Bắt đầu quá trình chạy thử ban đầu.

Nếu bỏ qua bư ớc chạy thử ban đầu, bạn phải thực hiện thủ công sau khi hoàn tất quá trình thiết lập ban đầu.

Quy trình cho mô hình V4000

Làm nóng không gian nấu ăn trống đến 200 °C trong khoảng 30 phút bằng cách sử dụng hoạt động cách thức.

Quy trình cho mô hình V2000

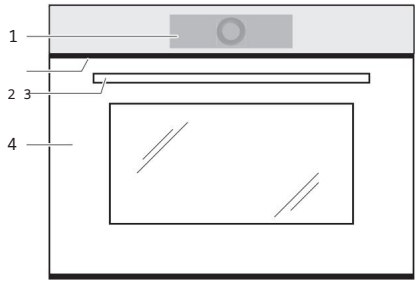
Làm nóng không gian nấu ăn trống đến 200°C trong khoảng 30 phút bằng cách sử dụng chế độ hoạt động và lò vi sóng ở mức 200 W, sau khi đã đặt một chiếc bát sứ đựng khoảng 1 lít nư ớc lên đĩa xoay.

Đốt cháy sẽ loại bỏ mọi cặn dầu mỡ trong không gian nấu nư ớng. Vì có khả năng sẽ có một số khói và mùi thoát ra, chúng tôi khuyên bạn nên thông gió tốt cho căn phòng trong giai đoạn này.

Tất cả nhiệt độ trong hư ớng dẫn vận hành này đều đư ợc tính bằng độ C (°C).

3 Mô tả thiết bị

3.1 Xây dựng



1 Các yếu tố vận hành và hiển thị

2 Cửa thông gió

3 Tay nắm cửa

4 Cửa thiết bị

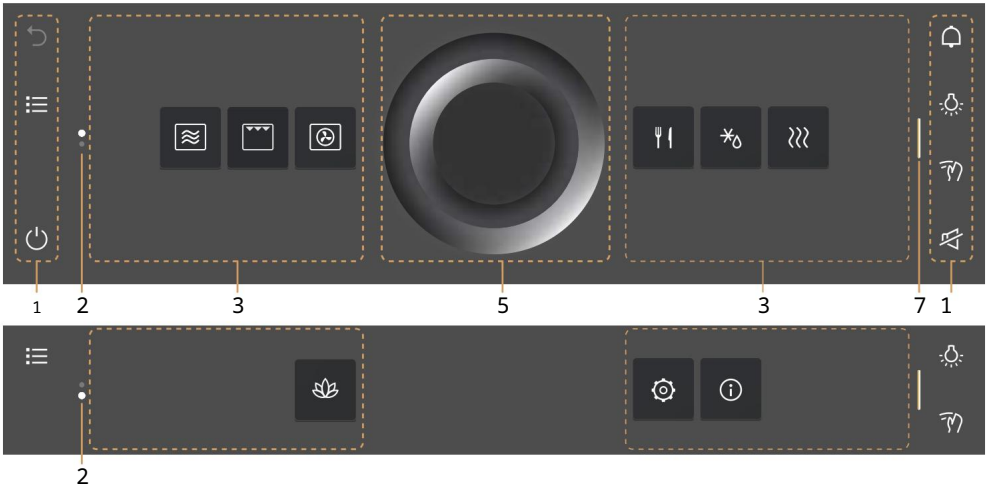


5 V-ZUG-Home (tùy theo mẫu)

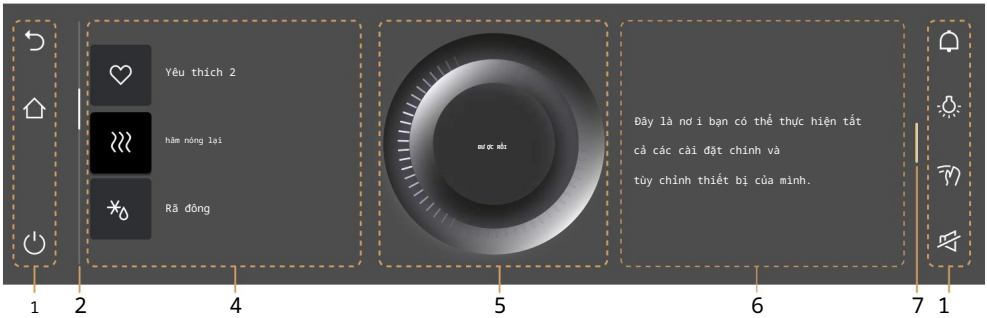
Machine Translated by Google

3.2 Các yếu tố vận hành và hiển thị

Chế độ xem ứng dụng



Xem danh sách

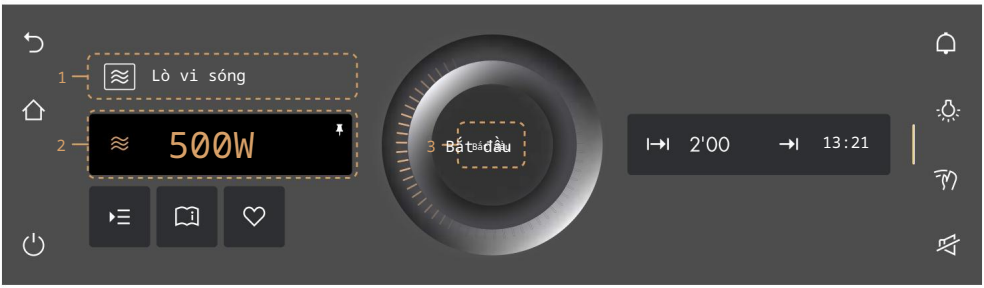


1	Thanh chức năng với các nút chức năng 5		Vòng tròn thanh trượt
2	Thanh cuộn/vị trí	6	Thông tin
3	Ứng dụng	7	Thanh để mở rộng thanh chức năng
4	Danh sách các ứng dụng		

Các nút chức năng bên trái		Các nút chức năng bên phải	
	Bước lùi lại		Bộ đếm thời gian
	Màn hình bắt đầu		Chiếu sáng không gian nấu ăn
	Xem danh sách		Khóa màn hình
	Chế độ xem ứng dụng		Chế độ im lặng
	Tắt		Cài đồng hồ

Machine Translated by Google

Sẵn sàng để bắt đầu



1 Ứng dụng

2 Giá trị chính

3 Bắt đầu hoạt động

Cài đặt tùy chọn

Tùy chọn

Mẹo ứng dụng

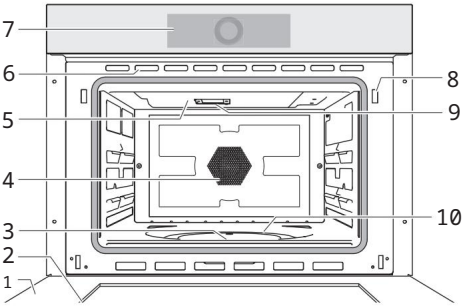
Yêu thích

Thời gian hoạt động

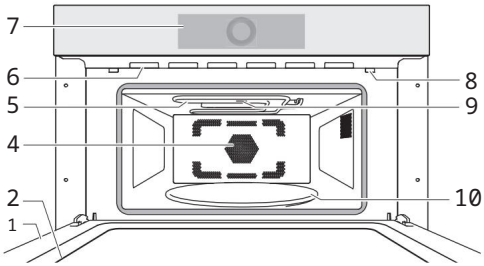
Kết thúc

3.3 Không gian nấu nướng

Mẫu V4000



Mẫu V2000



1 Cửa thiết bị

2 Gioăng cửa

3 Nhiệt độ đáy

4 Quạt gió nóng

5 Lò nướng

6 khe thông gió

7 Bảng điều khiển với CircleSlider

8 Phát hiện cửa

9 Đầu vào lò vi sóng

10 Bàn xoay

Machine Translated by Google

3.4 Phụ kiện

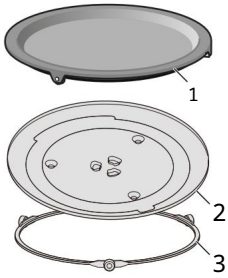
Xử lý không đúng cách có thể gây hư hỏng! Không sử dụng dao hoặc lưỡi cắt trên các phụ kiện.

Không sử dụng bất kỳ phụ kiện kim loại nào ở chế độ lò vi sóng hoặc chế độ kết hợp.

Bàn xoay

Bàn xoay men 1, tải trọng cho phép tối đa là 5 kg (đối với mẫu V4000) Bàn xoay thủy tinh 2 có con lăn bàn xoay 3, tải trọng cho phép tối đa là 4 kg (đối với mẫu V2000).

Dùng để đặt giá đỡ dây thấp hoặc cao khi ví dụ như ớng.
Hoạt động như một cơ sở cho chế độ vi sóng và chế độ kết hợp được sử dụng với các phụ kiện thích hợp (dành cho mẫu V2000).

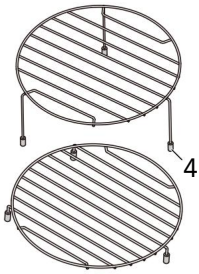


Giá đỡ dây tròn

Mẫu V4000: Hư hỏng do chân cao su (4) bị mất hoặc bị hỏng! Không sử dụng giá đỡ dây tròn ở chế độ vi sóng hoặc chế độ kết hợp nếu chân cao su (4) bị mất hoặc bị hỏng.

Giá đỡ dạng tròn cao và thấp.

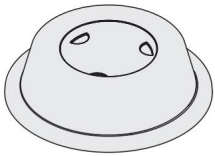
Giá nướng cao để nướng thực phẩm phẳng. Giá nướng thấp (dành cho mẫu V4000): để nướng thực phẩm đứng trong chế độ lò vi sóng, chế độ nướng không khí nóng, chế độ PizzaPlus và chế độ kết hợp.



Nắp đậy thức ăn

Chỉ sử dụng nắp đậy thực phẩm ở chế độ lò vi sóng. Nếu không, nắp đậy thực phẩm có thể bị tan chảy.

Ngăn thực phẩm bị khô. Ngăn không cho không gian nấu nướng bị bẩn. Rút ngắn thời gian nấu nướng.



Machine Translated by Google

4 Hoạt động

4.1 Vận hành màn hình Bật thiết bị Thiết

bị đư ợc vận hành bằng màn hình.

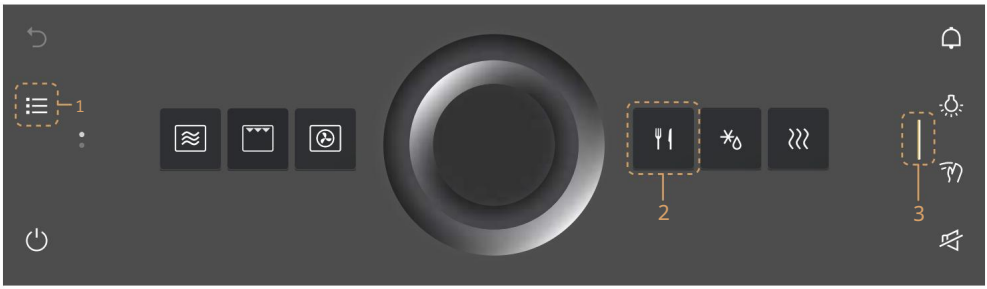
Đồng hồ chỉ hiển thị trong EcoStandby nếu đư ợc bật trong cài đặt ngư ời dùng. Chạm lâu vào màn hình.

– Màn hình bắt đầu xuất hiện.

Thay đổi chế độ xem màn hình bắt đầu

Màn hình bắt đầu có thể đư ợc hiển thị theo một trong hai cách: dạng xem ứng dụng hoặc dạng xem danh sách.

Giao diện ứng dụng là giao diện mặc định của nhà sản xuất.



Để tạm thời thay đổi chế độ xem, chạm vào nút chức năng 1.

– Chế độ xem chỉ đư ợc duy trì cho đến khi màn hình tối đi.

– Sau đó thay đổi sẽ bị hủy bỏ.

– Khi màn hình đư ợc gọi lại, chế độ xem đư ợc thiết lập trong cài đặt ngư ời dùng sẽ xuất hiện.

Để thay đổi chế độ xem vĩnh viễn, hãy vào cài đặt ngư ời dùng đến «Cài đặt riêng lẻ» và chọn chế độ xem màn hình bắt đầu mong muốn (xem trang 38).

Hiển thị thông tin nhanh Chế độ

xem ứng dụng hiển thị tên của các ứng dụng cũng như hai chức năng yêu thích «Đổi tên» và «Xóa».

Nhấn và giữ ứng dụng mong muốn 2.

– Thông tin nhanh và chức năng yêu thích trong mục Yêu thích xuất hiện phía trên ứng dụng.

Phát hành ứng dụng 2.

– Thông tin nhanh biến mất. Trong ứng dụng Yêu thích, thông tin nhanh không biến mất để có thể chọn Đổi tên hoặc Xóa.

Di chuyển ứng dụng

Có thể di chuyển và sắp xếp lại các ứng dụng trong chế độ xem ứng dụng. Nhấn và giữ ứng dụng mong muốn 2 và di chuyển ứng dụng đó để thay đổi thứ tự ứng dụng.

– Các ứng dụng đư ợc trải rộng trên nhiều trang; mỗi lần chỉ có thể di chuyển một ứng dụng.

Phát hành ứng dụng 2.

– Thứ tự ứng dụng mới đư ợc lư u.

Machine Translated by Google

Mở rộng thanh chức năng bên phải

Thanh chức năng bên phải có thể được mở rộng bất kỳ lúc nào. Kéo thanh 3 sang trái.

- Thanh chức năng mở rộng.
- Nhiều chức năng hơn sẽ xuất hiện trên màn hình.

Sử dụng CircleSlider

Đặt ngón tay của bạn vào CircleSlider 4 và di chuyển nó theo vòng tròn. Thả thanh trượt CircleSlider 4.



- Đã chọn một ứng dụng hoặc một chức năng.
- Màu của phạm vi giá trị chuyển sang màu hổ phách.
- Giá trị hoặc cài đặt đã được giảm, tăng hoặc điều chỉnh.

Nhấn «Bắt đầu» để bắt đầu một ứng dụng hoặc chức năng.

4.2 Chọn và khởi động ứng dụng Chạm lâu vào màn hình.

- Màn hình bắt đầu xuất hiện.

Chọn nhóm ứng dụng: Trong chế độ xem ứng dụng, chạm vào nhóm ứng dụng mong muốn.

- Menu phụ với các ứng dụng liên quan sẽ xuất hiện trên màn hình.

Hoặc: Trong chế độ xem danh sách, chọn nhóm ứng dụng mong muốn bằng CircleSlider hoặc vuốt lên hoặc xuống.

Nhấn «OK» hoặc chạm vào ứng dụng.

- Menu phụ với các ứng dụng liên quan sẽ xuất hiện trên màn hình.

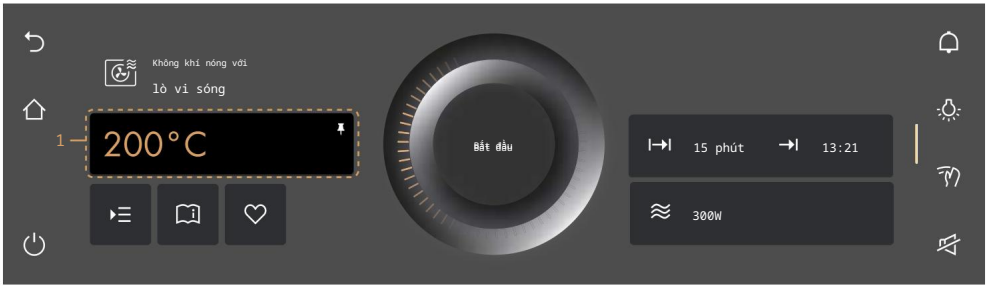


Chọn ứng dụng Chọn ứng dụng mong muốn bằng CircleSlider.

- Chọn một mục trong danh sách bằng cách vuốt, điều hướng và chạm vào mục đó. Chạm vào ứng dụng mong muốn và nhấn «OK» hoặc chạm vào ứng dụng một lần nữa.
- Màn hình sẵn sàng bắt đầu hoặc một menu phụ khác với nhiều ứng dụng hơn sẽ xuất hiện trong màn hình hiển thị.

Machine Translated by Google

Nếu cần, hãy lặp lại quy trình và chọn ứng dụng mong muốn cho đến khi sẵn sàng
Màn hình bắt đầu xuất hiện trên màn hình:



Điều chỉnh giá trị

Nếu cần, hãy điều chỉnh giá trị chính 1 bằng CircleSlider.
Nếu cần, chạm vào Lư u và xác định, điều chỉnh hoặc kích hoạt các giá trị của các tùy chọn khác.

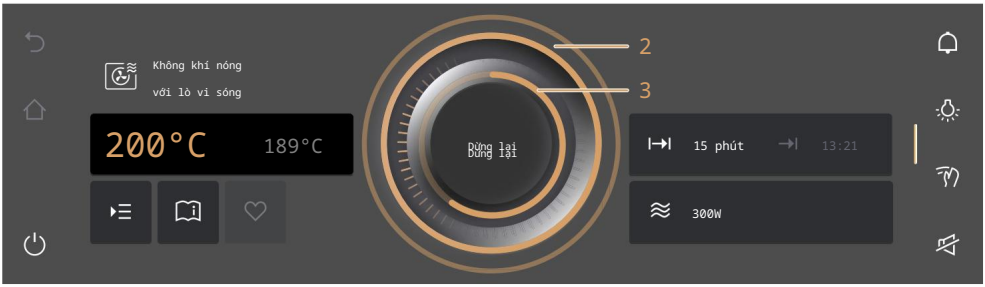
giá trị

Lư u và ghim vĩnh viễn giá trị chính đã điều chỉnh 1 cho ứng dụng đã chọn, nếu đư ợc đã hỏi.
Chạm và tạo mục yêu thích nếu cần.

Bắt đầu một ứng dụng

Nhấn «Bắt đầu» để khởi động ứng dụng.
– Vòng tròn nhấp nháy số 2 của CircleSlider cho biết hoạt động đã bắt đầu.
– Thanh tiến trình 3 trong CircleSlider hiển thị thời gian đếm ngư ợc đến thời gian còn lại của ứng dụng đã đặt, nếu đư ợc đặt.

Nếu tùy chọn «Làm nóng trư ớc» đư ợc bật, nhiệt độ không gian nấu thực tế sẽ không đư ợc hiển thị khi không gian nấu đang nóng lên. Thanh tiến trình cho biết quá trình làm nóng trạng thái thay thế.



Machine Translated by Google

4.3 Thay đổi ứng dụng

Nếu ứng dụng chư a bắt đầu:

Chạm vào nút Chức năng.

– Màn hình bắt đầu xuất hiện.

– Có thể chọn ứng dụng mới.

Nếu ứng dụng đang chạy:

Nhấn và giữ «Dừng».

– Đơ n đăng ký bị hủy.

4.4 Thời gian hoạt động

Thời gian hoạt động có thể đư ợc thiết lập, điều chỉnh hoặc hủy bỏ trư ớc hoặc trong khi hoạt động. ứng dụng sẽ tự động kết thúc khi thời gian cài đặt kết thúc.

Cài đặt thời gian hoạt động

Chọn ứng dụng mong muốn.

Trong phạm vi giá trị, chạm vào «Thời gian hoạt động».

– Màu của phạm vi giá trị chuyển sang màu hổ phách.

Cài đặt thời gian hoạt động mong muốn bằng CircleSlider.

– Thời lư ợng mong muốn và thời gian kết thúc đư ợc tính toán sẽ xuất hiện trên màn hình:



Nhấn «Bắt đầu» để khởi động ứng dụng.

– Ứng dụng khởi động và hiển thị thời gian còn lại.

– Ứng dụng sẽ tự động kết thúc khi hết thời gian đã cài đặt.

– Nếu các bư ớc tiếp theo có sẵn cho một ứng dụng, chúng có thể đư ợc chọn khi thời gian thiết lập đã hết.

Lò vi sóng

Phải cài đặt thời gian hoạt động cho tất cả các chế độ hoạt động của lò vi sóng.

Phạm vi thiết lập

Ứng dụng/Chức năng	Tối thiểu	Tối đa
Mẫu V4000		
Ứng dụng với lò vi sóng	10 giây	30 phút
Ứng dụng với không khí nóng hoặc nư ớng	10 giây	1 giờ 30 phút

Ứng dụng/Chức năng	Tối thiểu	Tối đa
Mẫu V2000		
Ứng dụng với lò vi sóng	10 giây	30 phút
Lò nư ớng không khí nóng có lò vi sóng	10 giây	1 giờ 30 phút

Thời gian hoạt động không thể thay đổi đối với các ứng dụng có thời lư ợng cố định, chẳng hạn như như chư ơ ng trình Rã đông bánh mì.

Machine Translated by Google

Hiển thị đồng hồ trong khi vận hành Đồng hồ và

thời gian vận hành có thể đư ợc hiển thị trong khi vận hành. Mở rộng thanh chức
năng. Chạm vào nút chức năng
«Đồng hồ».

– Đồng hồ và thời gian hoạt động đư ợc hiển thị trên màn hình.

Ẩn đồng hồ trong khi hoạt động Chạm hoặc

nhấn «OK».

– Đồng hồ và thời gian hoạt động đư ợc ẩn trong màn hình hiển thị.

4.5 Bắt đầu/kết thúc trễ Bắt đầu trễ

đư ợc kích hoạt khi cả thời gian hoạt động và kết thúc đư ợc thiết lập cho ứng dụng đã chọn. Thiết bị sẽ tự động
bật và tắt lại vào thời điểm mong muốn.

Cài đặt thời gian bắt đầu trễ

Chọn ứng dụng mong muốn. Cài đặt thời
gian hoạt động. Cài đặt thêm
các tùy chọn nếu cần. Đặt thực phẩm vào
khoang nấu.
Trư ớc khi cài đặt thời gian bắt đầu
trễ: trong phạm vi giá trị, chạm vào «Kết thúc».

– Màu của phạm vi giá trị chuyển sang màu hổ phách.

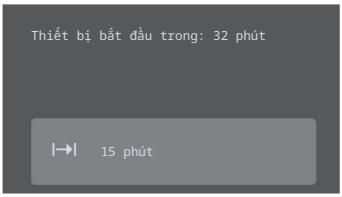
Đặt thời gian kết thúc mong muốn bằng CircleSlider.

– Khoảng thời gian mong muốn và thời gian kết thúc đã cài đặt
sẽ hiển thị trên màn hình:



Nhấn «Bắt đầu» để bắt đầu khởi động chậm.

– Thời gian cài đặt hoặc thời gian còn lại từ khi bắt đầu hoạt
động đến khi kết thúc hoạt động sẽ hiển thị trên màn hình:



Nếu cần, hãy kiểm tra và thay đổi cài đặt.

– Bất kỳ thay đổi nào đối với tùy chọn «Thời gian hoạt động» hoặc «Kết thúc» đều khiến thời gian còn lại cho
đến khi bắt đầu hoạt động phải đư ợc tính toán lại.

Nếu «Thời gian hoạt động» đã đư ợc thiết lập, thời gian kết thúc không thể đư ợc thiết lập hoặc điều chỉnh trong
khi hoạt động.

Ví dụ

Chọn chế độ hoạt động và 180 °C. Vào lúc 8:00, đặt thời
gian hoạt động là 1 giờ 15 phút. Đặt thời gian kết thúc là 11:30.

– Thiết bị tự động bật lúc 10:15 và tắt lúc 11:30.

Machine Translated by Google

4.6 Tùy chọn Mỗi ứng

dụng cung cấp các tùy chọn khác nhau. Thiết bị của bạn có các tùy chọn sau:

Bắt đầu sau

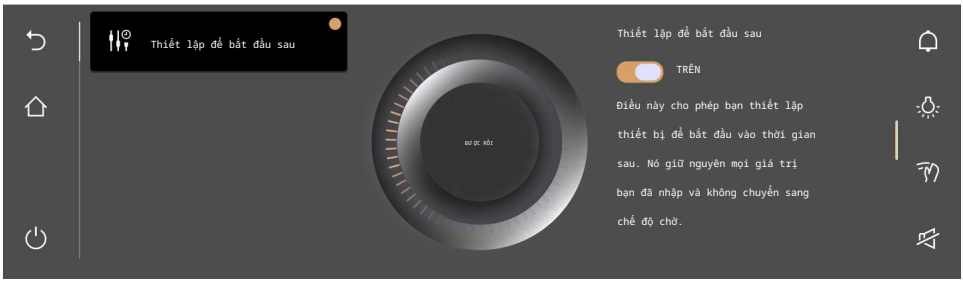
Chọn và bắt đầu các tùy chọn Chọn

một ứng dụng từ nhóm ứng dụng mong muốn và xác nhận bằng «OK», nếu

đã hỏi.

– Màn hình sẵn sàng bắt đầu xuất hiện trên màn hình. Chạm vào .

– Menu tùy chọn xuất hiện trên màn hình:



Chạm vào tùy chọn mong muốn.

Trong ngăn nội dung bên phải của màn hình, hãy bật tùy chọn bằng công tắc hoặc chạm vào phạm vi giá trị và

đặt giá trị mong muốn bằng CircleSlider.

– Mỗi tùy chọn đư ợc xác định đư ợc đánh dấu bằng dấu .

Xác nhận cài đặt bằng «OK».

– Có thể xác nhận nhiều thiết lập cùng lúc bằng phím «OK».

– Màn hình sẵn sàng bắt đầu xuất hiện trên màn hình. Nhấn «Bắt

đầu» để bắt đầu ứng dụng.

4.7 Thiết lập để bắt đầu sau Với «Bắt

đầu sau» một ứng dụng và các thiết lập của nó có thể đư ợc xác định trư ớc và thiết lập để bắt đầu vào thời điểm sau. Ứng dụng không tự động bắt đầu mà chỉ thông qua tư ơ ng tác của ngư ời dùng. Thiết bị vẫn sẵn sàng để bắt đầu và không chuyển sang chế độ chờ, dẫn đến mức tiêu thụ năng lư ợng cao hơ n.

Thiết lập «Bắt đầu sau»

Chọn ứng dụng mong muốn. Chạm vào

«Tùy chọn» và chọn Chạm vào công tắc «Bắt đầu sau».

«Bắt đầu sau».

– «Bắt đầu sau» đư ợc bật.

– Các cài đặt đư ợc lư u trong tối đa 36 giờ. Cài đặt

thêm các tùy chọn nếu cần. Đặt thực

phẩm vào không gian nấu.

Bắt đầu «Bắt đầu sau»

Nhấn «Bắt đầu» để khởi động ứng dụng.

– Ứng dụng khởi động và hiển thị thời gian còn lại.

Nếu cả «Kết thúc» và «Bắt đầu sau» đều đư ợc đặt, thời gian kết thúc đã đặt sẽ bị bỏ qua khi bắt đầu «Bắt đầu sau».

Machine Translated by Google

4.8 Kiểm tra và thay đổi cài đặt Có thể thay đổi giá trị và cài đặt

trư ớc và trong khi vận hành. Một ngoại lệ là cài đặt thời gian kết thúc trong khi vận hành. Chạm vào trư ờng để có cài đặt mong muốn. Để điều chỉnh hoặc
đặt lại giá trị, hãy chạm vào phạm vi giá trị và điều
chỉnh giá trị bằng cách sử dụng

Thanh trư ợt vòng tròn.

– Màu của phạm vi giá trị chuyển sang màu hổ phách.
– Giá trị có thể đư ợc thiết lập lại bằng

Để bật hoặc tắt tùy chọn, hãy chạm vào công tắc. Xác nhận
cài đặt bằng «OK».

4.9 Làm nóng trư ớc

Nếu tùy chọn «Làm nóng trư ớc» đã đư ợc bật, không cho thực phẩm vào khoang nấu cho đến khi có tín hiệu âm thanh phát ra và thông báo tư ơ ng ứng xuất hiện.

Với chức năng làm nóng trư ớc, không gian nấu nư ớng sẽ nhanh chóng đư ợc làm nóng đến nhiệt độ mong muốn.

Tổng quan

Việc làm nóng trư ớc chỉ có thể thực hiện đư ợc cho các ứng dụng sau:

Không khí nóng	Nư ớng
PizzaPlus	Đối lư u cư ỡng bức nư ớng
Không khí nóng với lò vi sóng	Nư ớng bằng lò vi sóng
PizzaPlus có lò vi sóng	Đối lư u cư ỡng bức bằng lò nư ớng với mi-sóng biển

Nếu tùy chọn «Làm nóng trư ớc» đư ợc bật, lò vi sóng sẽ luôn tự động tắt trong quá trình làm nóng trư ớc.

Bật chế độ làm nóng trư ớc trong các tùy chọn

Chọn ứng dụng mong muốn (xem trang 16). Chạm vào «Tùy chọn»
và chọn «Làm nóng trư ớc». Chạm vào công tắc «Làm nóng
trư ớc».

– «Làm nóng trư ớc» đư ợc bật. Thiết
lập các tùy chọn khác, nếu cần (xem trang 20). Xác nhận cài
đặt bằng «OK». Nhấn «Bắt đầu» để bắt đầu
ứng dụng yêu cầu làm nóng trư ớc.

– Quá trình «làm nóng trư ớc» bắt đầu.
– Tiến trình «Làm nóng trư ớc» đư ợc hiển thị trong CircleSlider.

Giới thiệu thực phẩm

Ngay khi không gian nấu nư ớng đư ợc làm nóng trư ớc, – một
tín hiệu âm thanh đư ợc phát ra và một thông báo đư ợc hiển thị. Nếu đư ợc đặt, thời gian hoạt động
không bắt đầu chạy cho đến khi tin nhắn đư ợc xác nhận.
Đặt thực phẩm vào khoang nấu. Đóng cửa thiết
bị và xác nhận thông báo bằng nút «OK».
– Ứng dụng bắt đầu.

Machine Translated by Google

4.10 Mẹo sử dụng Mẹo sử dụng cung

cấp những gợi ý hữu ích, từ việc sử dụng phụ kiện hoặc đồ nấu nướng phù hợp đến những mẹo dành riêng cho một ứng dụng cụ thể.

Nếu ứng dụng chưa chạy: Chọn ứng dụng

mong muốn.

– Màn hình sẵn sàng bắt đầu sẽ xuất hiện trên màn hình.

Hiển thị mẹo ứng dụng Chạm

vào «Mẹo ứng dụng».

– Hiển thị các mẹo về ứng dụng cụ thể.

Ẩn mẹo ứng dụng Để ẩn

mẹo, chạm vào .

– Màn hình sẵn sàng bắt đầu hoặc hoạt động đang chạy sẽ xuất hiện trên màn hình.

4.11 Yêu thích

Tạo mục ưa thích Có thể

tạo mục ưa thích từ tất cả các ứng dụng. Và tất cả các tùy chọn, ngoại trừ «Kết thúc», đều có thể được lưu.

Tổng cộng có thể tạo tối đa 50 mục ưa thích. Chọn ứng dụng mong muốn và điều chỉnh

các giá trị và cài đặt. Chạm vào «Mục ưa thích».

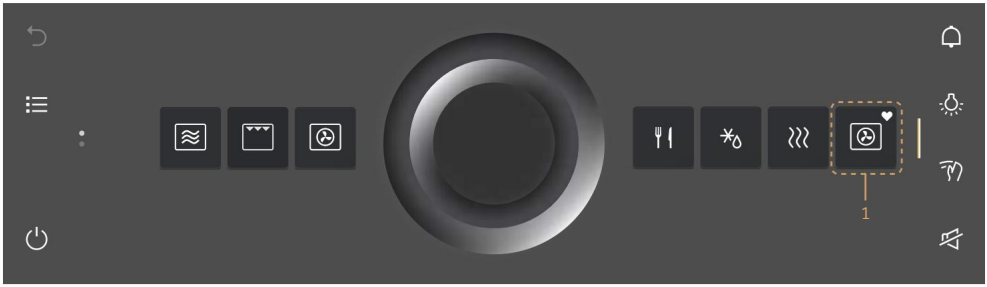
– Menu tên yêu thích xuất hiện trên màn hình cùng với bàn phím.

Tùy chỉnh tên yêu thích bằng bàn phím, nếu cần. Để hủy mục yêu thích, chạm

vào . Để lưu mục yêu thích, nhấn «OK».

– Hiển thị thông tin nhanh về mục yêu thích.

– Mục yêu thích 1 xuất hiện trên màn hình bắt đầu dưới dạng ứng dụng có hình trái tim.



Thay đổi mục ưa thích

Sau khi mục ưa thích đã được tạo, mục đó sẽ không thể thay đổi nữa. Để điều

chỉnh các giá trị hoặc cài đặt riêng lẻ so với mục ưa thích cũ, hãy tạo mục ưa thích mới

vourite và xóa cái cũ nếu cần thiết.

Thay đổi tên yêu thích Tên yêu

thích chỉ có thể được thay đổi trong chế độ xem ứng dụng. Nếu cần,

hãy chạm vào .

– Màn hình bắt đầu xuất hiện dưới dạng chế độ xem ứng dụng.

Machine Translated by Google

Nhấn và giữ mục yêu thích 1.

– Thông tin nhanh sẽ xuất hiện phía trên ứng dụng.

Chạm vào «Đổi tên».

– Menu tên yêu thích xuất hiện trên màn hình cùng với bàn phím.

Thay đổi tên yêu thích bằng bàn phím. Chạm để giữ tên yêu thích cũ. Nhấn «OK» để lư u tên yêu thích mới.

Xóa mục yêu thích Mục

yêu thích chỉ có thể bị xóa trong chế độ xem ứng dụng. Nếu cần, hãy chạm vào .

– Màn hình bắt đầu xuất hiện dư ới dạng chế độ xem ứng dụng. Nhấn và giữ mục yêu thích 1.

– Thông tin nhanh sẽ xuất hiện phía trên ứng dụng. Chạm vào «Xóa».

– Màn hình hiển thị thông báo sau: «Bạn thực sự muốn xóa hay đặt lại?»

Để giữ mục yêu thích, chạm vào «Không». Để xóa mục yêu thích, chạm vào «Có».

Bắt đầu mục yêu thích

Ở màn hình bắt đầu, chạm vào mục yêu thích 1.

– Màn hình sẵn sàng bắt đầu sẽ xuất hiện trên màn hình.

Nhấn «Bắt đầu» để bắt đầu mục yêu thích 1.

4.12 Ghim Để thay đổi

vĩnh viễn giá trị chính đư ợc đề xuất cho một ứng dụng, có thể cố định bằng một ghim. Một giá trị chính duy nhất đư ợc gán cho mỗi ứng dụng. Các giá trị chính có thể là: Cài đặt nhiệt độ Mức công suất vi sóng Nhập thực phẩm Ghim giá trị chính

Chọn ứng dụng mong muốn.

– Màn hình sẵn sàng bắt đầu sẽ xuất hiện trên màn hình.

Điều chỉnh giá trị chính bằng CircleSlider. Nhấn và giữ giá trị chính.

– Màu sắc của chân ghim chuyển sang màu hổ phách.

– Giá trị chính cho ứng dụng mong muốn đư ợc cố định.

– Bất cứ khi nào ứng dụng đư ợc gọi lên, giá trị chính đư ợc ghim sẽ xuất hiện dư ới dạng một đề xuất giá trị sửa chữa.

Đặt lại giá trị chính đã ghim Trên

màn hình bắt đầu, chạm vào ứng dụng có giá trị chính đã ghim.

– Màn hình sẵn sàng bắt đầu sẽ xuất hiện trên màn hình.

Nhấn và giữ giá trị chính màu hổ phách.

– Màu sắc của chân cắm chuyển sang màu trắng.

– Giá trị chính cho ứng dụng mong muốn không còn cố định nữa.

– Bất cứ khi nào ứng dụng đư ợc gọi lên, giá trị mặc định đư ợc đề xuất sẽ xuất hiện.

Để thiết lập lại tất cả các giá trị chính đã ghim, hãy vào phần cài đặt ngư ời dùng «Giá trị đã ghim» (xem trang 39).

Machine Translated by Google

4.13 Bộ đếm thời gian

Bộ hẹn giờ hoạt động giống như bộ hẹn giờ trứng. Nó có thể đư ợc sử dụng độc lập với các chức năng và ứng dụng khác.

Cài đặt và bắt đầu hẹn giờ Chạm

vào nút chức năng «Hẹn giờ» trên thanh chức năng bên phải.

- Bộ đếm thời gian đư ợc hiển thị trên màn hình.
- Giá trị khuyến nghị 1 xuất hiện màu hổ phách. Đặt

thời gian hoạt động mong muốn bằng CircleSlider.



Nhấn «Bắt đầu».

- Màn hình bắt đầu xuất hiện.
- Thời gian đếm ngư ợc còn lại sẽ xuất hiện trên thanh chức năng.

Khi thời gian kết thúc –

tín hiệu âm thanh sẽ đư ợc phát ra.

- Màn hình hiển thị thông báo «Hẹn giờ kết thúc».

Nhấn «OK» để xác nhận tin nhắn.

Kiểm tra và thay đổi Chạm

vào nút chức năng «Hẹn giờ».

- Màn hình sẽ hiển thị thời gian còn lại để đếm ngư ợc. Nhấn và giữ

«Dừng».

- Bộ hẹn giờ bị ngắt. Rút

ngắn hoặc kéo dài thời gian của bộ hẹn giờ bằng CircleSlider. Nhấn «OK» để xác nhận việc rút ngắn hoặc kéo dài thời gian của bộ hẹn giờ.

- Thay đổi về thời lư ợng của bộ đếm thời gian đư ợc lư u lại.
- Màn hình bắt đầu xuất hiện.
- Màn hình sẽ hiển thị thời gian đếm ngư ợc còn lại.

Lần tiếp theo khi bộ hẹn giờ đư ợc gọi lên, thời lư ợng đư ợc thiết lập gần đây nhất sẽ tự động xuất hiện dư ới dạng giá trị đư ợc đề xuất.

Tắt bộ hẹn giờ trư ớc thời gian

Chạm vào nút chức năng «Hẹn giờ».

- Màn hình sẽ hiển thị thời gian còn lại để đếm ngư ợc. Nhấn và giữ

«Dừng».

Machine Translated by Google

4.14 Chiếu sáng

Đèn chiếu sáng khu vực nấu ăn có thể đư ợc bật hoặc tắt bất cứ lúc nào.

 Đèn chiếu sáng khu vực nấu ăn sẽ tự động bật 3 phút trư ớc khi hết thời gian cài đặt.

Bật đèn chiếu sáng khu vực nấu ăn Chạm vào nút chức năng «Chiếu sáng».

- Màu của nút chức năng chuyển sang màu hổ phách.
- Đèn chiếu sáng khu vực nấu nư ớng đư ợc bật.

Tắt đèn chiếu sáng khu vực nấu ăn Chạm vào nút chức năng «Chiếu sáng».

- Màu của nút chức năng chuyển sang màu trắng.
- Đèn chiếu sáng khu vực nấu nư ớng đã tắt.

4.15 Khóa màn hình Chức năng này

khóa màn hình để, ví dụ, cho phép vệ sinh màn hình hoặc ngăn ngừa các thay đổi ngẫu nhiên đối với các giá trị. Thiết bị tiếp tục hoạt động và các thông báo vẫn đư ợc hiển thị.

Bật khóa màn hình Chạm vào nút chức năng «Khóa màn hình».

- Màn hình hiển thị thông tin sau: «Kích hoạt» Chạm vào «Kích hoạt». - màn hình hiển thị thông tin sau.

Tắt khóa màn hình Nhấn và giữ .

- Màn hình đã đư ợc mở khóa.

4.16 Chế độ im lặng Thiết bị

chạy càng im lặng càng tốt khi ở chế độ im lặng. Tất cả âm báo đư ợc đặt ở mức âm lư ợng thấp nhất. Chế độ im lặng có thể đư ợc bật và tắt trong cài đặt ngư ời dùng (xem trang 37) cũng như bằng cách sử dụng truy cập nhanh trên thanh chức năng.

Bật chế độ im lặng Mở rộng thanh chức năng. Chạm vào nút chức năng «Chế độ im lặng».

- Chế độ im lặng đư ợc hiển thị trên màn hình. Chạm vào công tắc «Chế độ im lặng».
- «Chế độ im lặng» đư ợc bật.
- Màu của «Chế độ im lặng» chuyển sang màu hổ phách trên thanh chức năng.

Tắt chế độ im lặng Mở rộng thanh chức năng. Chạm vào nút chức năng «Chế độ im lặng».

- Chế độ im lặng đư ợc hiển thị trên màn hình. Chạm vào công tắc «Chế độ im lặng».
- «Chế độ im lặng» đã tắt.
- Màu của «Chế độ im lặng» chuyển sang màu trắng trên các thanh chức năng.

Machine Translated by Google

4.17 Thời gian

Đồng hồ có thể hiển thị bất cứ lúc nào.

Hiển thị đồng hồ Mở

rộng thanh chức năng. Chạm vào
nút chức năng «Đồng hồ».

- Đồng hồ đư ợc hiển thị trên màn hình.
- Nếu đư ợc cài đặt, thời gian hoạt động của ứng dụng cũng sẽ đư ợc hiển thị.

Ẩn đồng hồ Để ẩn

đồng hồ, chạm vào .

- Đồng hồ đư ợc ẩn trong màn hình.

4.18 Kết thúc ứng dụng trư ớc thời gian Có thể kết thúc ứng dụng

đang chạy trư ớc thời gian. Nhấn và giữ nút chức năng.

- Bất kỳ ứng dụng nào đang chạy đều bị kết thúc; nếu đư ợc bật, bộ hẹn giờ sẽ vẫn hoạt động.
- Nếu bật, chức năng khóa màn hình sẽ bị vô hiệu hóa.
- Thiết bị tắt.

4.19 Kết thúc hoạt động Khi thời gian

cài đặt kết thúc hoặc khi đạt đến nhiệt độ mục tiêu cài đặt.

- Ứng dụng tự động kết thúc.
- Phát ra tín hiệu âm thanh.
- Trên màn hình hiển thị: «Quá trình hoàn tất».

Nhấn «OK» để xác nhận tin nhắn.

- Tùy thuộc vào ứng dụng, các tùy chọn khả dụng sau đây sẽ đư ợc hiển thị: Chọn một trong các bư ớc

tiếp theo đư ợc hiển thị để tiếp tục thao tác với một
ứng dụng.

Chọn nút chức năng để truy cập menu ứng dụng gốc.

Chọn nút chức năng để truy cập màn hình bắt đầu.

Nhấn và giữ nút chức năng để tắt thiết bị.

Miễn là nhiệt độ trong không gian nấu nư ớng trên 80°C,

- trên màn hình hiển thị: «Nhiệt dư trong không gian nấu». Nhiệt độ thực tế của không gian nấu cũng đư ợc
hiển thị.

Thức ăn có thể đư ợc giữ ấm bằng nhiệt còn lại trong một thời gian. Quạt làm mát có thể tiếp tục chạy.

Sau 3 phút không tư ơ ng tác.

- Màn hình tối dần và thiết bị tự động tắt.

Lấy thức ăn đã nấu chín ra khỏi không gian nấu

Nguy cơ bị bỏng!

Hơ i nư ớc nóng hoặc không khí nóng có thể thoát ra khỏi không gian nấu khi cửa thiết bị đư ợc mở. Các phụ kiện sẽ nóng lên. Sử dụng găng tay bảo vệ hoặc khăn lau lò nư ớng.

Lấy thức ăn ra khỏi không gian nấu khi nấu xong. Phải loại bỏ
hoàn toàn mọi chất ngư ng tụ hoặc thức ăn còn sót lại trong không gian nấu.

Machine Translated by Google

Lau sạch các vết nư ớc hoặc vết bẩn bằng vải mềm để tránh bị ăn mòn và hư hỏng mùi dễ chịu.

Để cửa thiết bị mở ở vị trí nghỉ cho đến khi không gian nấu nư ớng đã nguội đi và khô đi.

4.20 Tắt thiết bị

Nhấn và giữ nút chức năng.⏻

– Mọi ứng dụng đang chạy sẽ bị kết thúc; mọi bộ đếm thời gian đang bật sẽ vẫn hoạt động.

– Nếu bật, chức năng khóa màn hình sẽ bị vô hiệu hóa.

– Màn hình tối đi.

Hiển thị sau khi tắt Tùy thuộc vào ứng dụng và cài đặt, màn hình tối sẽ hiển thị những thông tin sau: – Nhiệt độ còn lại và nhiệt độ nếu trên 80 °C.

4.21 Mẹo sử dụng thiết bị Mẹo sử dụng thiết bị cung cấp các mẹo sử dụng thiết bị theo chủ đề.

Chủ đề

Các chủ đề sau đây có thể đư ợc gọi lên:

Màn hình bắt đầu
Thanh chức năng
CircleSlider Chế độ xem ứng dụng
Chế độ xem danh sách
Xem danh sách Yêu thích
Ghim Mẹo về cài đặt / EasyCook
Làm nóng trư ớc

Gọi các mẹo về thiết bị

Trong màn hình bắt đầu, chạm vào . ⓘ

– Menu mẹo sử dụng thiết bị sẽ xuất hiện trên màn hình.

Chọn chủ đề mong muốn.

– Thông tin về chủ đề mong muốn sẽ xuất hiện ở khung nội dung bên phải của màn hình.

5 Ứng dụng

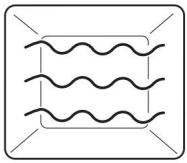
⚠ Không sử dụng bất kỳ phụ kiện kim loại nào ở chế độ vi sóng hoặc chế độ kết hợp với lò vi sóng. sóng biển.

5.1 Mô hình V2000

Lò vi sóng

≋

Phạm vi công suất	100-900W
Giá trị đề xuất	500 W / 2 phút
Phụ kiện	Bàn xoay



Thực phẩm và chất lỏng đư ợc làm nóng bằng lò vi sóng.

Machine Translated by Google

Công

dụng Thực phẩm nấu chín

trư ớc Thực phẩm đông lạnh và tiện lợi

Chất lỏng

Chuẩn bị thực phẩm có vỏ hoặc vỏ: Dùng nĩa

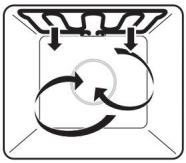
đâm thủng thực phẩm có vỏ hoặc vỏ như khoai tây, cà chua, xúc xích, thực phẩm có vỏ và các loại tư ơ ng tự. Nếu không, hơ i nư ớc sinh ra sẽ không thoát ra đư ợc và có thể khiến thực phẩm nổ.

Đập trứng và đánh tan trư ớc khi nấu. Đối với trứng chiên: chọc thủng lòng đỏ trư ớc khi nấu

Nếu có thể, hãy lật hoặc khuấy thực phẩm vào giữa thời gian nấu.

Lò nư ớng khí nóng với chế độ kết hợp vi sóng

Chế độ kết hợp này kết hợp lò nư ớng khí nóng và vi sóng. Hàm lư ợng chất lỏng trong thực phẩm càng cao thì mức công suất vi sóng có thể chọn càng cao.



Phạm vi nhiệt độ	50–210 °C
Giá trị đề xuất	180 °C
Ví dụ sử dụng	Mức công suất
Nấu các món ăn có nhân hoặc gratin với ít lớp phủ/chất lỏng	300-400W
Nấu các món gratin / nư ớng với nhiều lớp phủ/ chất lỏng	450W
Phụ kiện	Bàn xoay

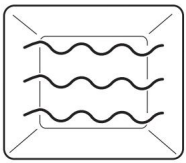
Một bộ phận làm nóng nằm phía sau bức tư ờng phía sau của không gian nấu nư ớng sẽ làm nóng không khí bên trong không gian nấu nư ớng, giúp lư u thông đều không khí.

Công

dụng Các món nư ớng, hấp, hầm và chế biến một số loại thịt.

5.2 Mô hình V4000

Lò vi sóng



Phạm vi công suất	100-900W
Giá trị đề xuất	500 W / 2 phút
Phụ kiện	Giá đỡ dây thấp

Thực phẩm và chất lỏng đư ợc làm nóng bằng lò vi sóng.

Công

dụng Thực phẩm nấu chín

Thực phẩm đông lạnh và tiện lợi Chất

lỏng Chế

biến thực phẩm có vỏ hoặc vỏ cứng:

Machine Translated by Google

Chọc thủng thực phẩm có vỏ hoặc vỏ cứng như khoai tây, cà chua, xúc xích, thực phẩm có vỏ và giống như với một cái nĩa. Nếu không, hơi nước được tạo ra sẽ không thể thoát ra được và có thể khiến thức ăn phát nổ.

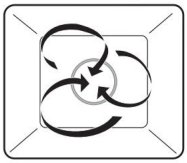
Đập trứng và đánh tan trước khi nấu.

Đối với trứng chiên: chọc thủng lòng đỏ trước khi nấu

Nếu có thể, hãy lật hoặc khuấy thực phẩm vào giữa thời gian nấu.

Không khí nóng

Phạm vi nhiệt độ	50–220 °C
Giá trị đề xuất	180 °C
Mức độ	Giá đỡ dây thấp



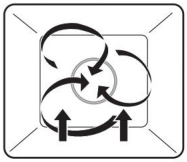
Một bộ phận làm nóng phía sau bức tường phía sau của không gian nấu nướng làm nóng không khí bên trong không gian nấu nướng được lưu thông đều đặn.

Sử dụng

Bánh ngọt, đồ ăn mặn và bánh quy, bánh mì và thịt quay.

PizzaPlus

Phạm vi nhiệt độ	50–220 °C
Giá trị đề xuất	180 °C
Mức độ	Giá đỡ dây thấp



Không gian nấu nướng được làm nóng bằng không khí nóng và nhiệt độ đáy. Phần đế của thực phẩm được nướng đặc biệt là mạnh mẽ.

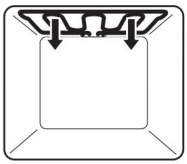
Sử dụng

Pizza, bánh tart và bánh quiche.

Sử dụng khay tráng men tối màu không có giấy nến để có thành phẩm giòn tan.

Nướng

Phạm vi nhiệt độ	3 cấp độ
Giá trị đề xuất	Cấp độ 3
Phụ kiện	Giá đỡ dây thấp hoặc cao



Không gian nấu nướng được làm nóng bằng thanh nướng.

Sử dụng

Thực phẩm dẹt để nướng, ví dụ như các bộ phận của gà và xúc xích

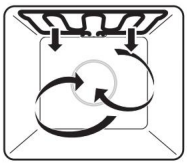
Lưới

Bánh mì nướng

Đặt thực phẩm cần nướng trực tiếp lên vỉ nướng tròn cao.

Machine Translated by Google

Đối lư u cư ỡng bức nư ớng



Phạm vi nhiệt độ	50–220 °C
Giá trị đề xuất	200 °C
Mức độ	Giá đỡ dây thấp

Không gian nấu nư ớng đư ợc làm nóng bằng thanh nư ớng. Quạt khí nóng phân phối không khí đều khắp không gian nấu nư ớng.

Sử dụng

Gà nguyên con

Thực phẩm lớn, cồng kềnh để nư ớng

Đặt thực phẩm cần nư ớng trực tiếp lên vỉ nư ớng hoặc trong đồ nấu bằng sứ hoặc thủy tinh.

Chế độ kết hợp

Ở chế độ kết hợp, bất kỳ chế độ hoạt động nào cũng có thể đư ợc kết hợp với lò vi sóng, giúp giảm thời gian nấu ăn khoảng một phần ba đến một nửa. Hàm lư ợng chất lỏng trong thực phẩm càng cao thì mức công suất vi sóng có thể lựa chọn càng cao.

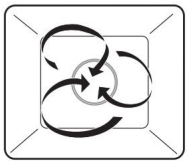
Ứng dụng:

Không khí nóng với lò vi sóng

Nư ớng bằng lò vi sóng

PizzaPlus có lò vi sóng

Đối lư u cư ỡng bức bằng lò nư ớng với mi-sóng biến



Ví dụ sử dụng	Mức công suất
Nư ớng bánh, hầm/nư ớng thịt	100-200W
Nấu các món ăn có nhân hoặc gratin với ít topping/chất lỏng	300-400W
Nấu các món gratin / nư ớng với nhiều của lớp phủ/chất lỏng	450W
Phụ kiện	Giá đỡ dây thấp

Khi sử dụng chế độ kết hợp, chỉ sử dụng đồ nấu nư ớng an toàn với lò vi sóng!

5.3 Các ứng dụng khác

Rã đông

Với «Rã đông», nhiều loại thực phẩm có thể đư ợc rã đông nhanh chóng và nhẹ nhàng bằng mi-crowave. Có thể lựa chọn số lư ợng từ 100 g đến 1000 g. Sau khi nhập số lư ợng mong muốn, thời gian hoạt động và mức công suất vi sóng sẽ tự động đư ợc điều chỉnh.

Để có kết quả tốt nhất, hãy lấy thực phẩm đông lạnh ra khỏi ngăn đông và rã đông ngay trong thiết bị. Thực phẩm đư ợc đóng gói phẳng thay vì đóng gói chặt và tròn sẽ rã đông nhiều hơ n đều đặn.

Machine Translated by Google

Ứng dụng:

Rã đông bánh mì

Rã đông thịt

Để có kết quả rã đông tốt, điều quan trọng là phải chọn phụ kiện phù hợp nhất.

Quy trình dành cho model V4000

Đặt giá đỡ thấp lên bàn xoay và đặt thực phẩm cần rã đông lên đó.

Quy trình dành cho model V2000

Đặt thực phẩm cần rã đông trực tiếp lên đĩa xoay.

Không sử dụng bất kỳ phụ kiện kim loại nào ở chế độ vi sóng.

Những mẹo hữu ích về rã đông cũng có thể đư ợc tìm thấy trong mục «Mẹo áp dụng».

Làm nóng lại

Với «Reheat», nhiều loại đồ uống và thức ăn khác nhau có thể đư ợc hâm nóng hoặc làm nóng lại. Việc này đư ợc thực hiện thông qua lò vi sóng sau khi đã nhập số lư ợng mong muốn.

Ứng dụng:

Làm nóng thức ăn

Đồ uống nóng

Làm ấm đồ uống

Đun sôi nư ớc

Cẩn thận nóng!

Trư ớc tiên, hãy cảm nhận nhiệt độ của vật nóng bằng tay trư ớc khi lấy chúng ra khỏi thiết bị.

Khi đun nóng chất lỏng bằng lò vi sóng, hãy đặt một thìa cà phê vào trong bình. Không sử dụng bình có vòi hẹp.

«Hâm nóng thức ăn»

Trư ớc khi bắt đầu sử dụng: Đặt thực phẩm đã nấu chín vào đĩa hoặc trong vật chứa phù hợp khác và dàn đều và phẳng nhất có thể.

Xác định lư ợng thực phẩm cần hâm nóng và cho vào thiết bị.

«Đồ uống làm ấm» và «Đồ uống làm nóng»

Trư ớc khi bắt đầu ứng dụng:

Đổ đồ uống, ví dụ như sữa hoặc trà, vào cốc hoặc vật chứa phù hợp khác. Xác định lư ợng đồ uống cần hâm nóng hoặc làm nóng và cho vào thiết bị.

«Đun sôi nư ớc»

Trư ớc khi bắt đầu sử dụng: Đổ nư ớc vào cốc hoặc vật chứa phù hợp khác. Xác định lư ợng nư ớc cần đun sôi và đổ vào thiết bị.

Machine Translated by Google

Sức khỏe

Với «Sức khỏe», những đồ vật sau đây có thể được chuẩn bị cho sức khỏe cá nhân.

Ứng dụng:

- Khăn tắm mát mẻ
- Gói nóng
- Đệm hạt giống

Cẩn thận nóng!

Trước tiên, hãy cảm nhận nhiệt độ của vật nóng bằng tay trước khi đặt chúng lên bất kỳ bộ phận nào khác trên cơ thể.

«Khăn tắm mát mẻ»

Trước khi bắt đầu sử dụng: Làm ướt và vắt khăn. Mở hoặc cuộn khăn theo kích thước mong muốn và đặt trên giá dây thấp hoặc bàn xoay.

«Quấn nóng»

Trước khi bắt đầu sử dụng: Trải khăn đã chuẩn bị ra trên giá thấp hoặc bàn xoay.

«Đệm hạt giống»

Trước khi bắt đầu sử dụng: Đặt hạt anh đào hoặc hạt nho vào giá đỡ thấp hoặc bàn xoay.

EasyCook

EasyCook giúp bạn chế biến mọi món ăn một cách đơn giản và tiện lợi. Sau khi chọn nhóm thực phẩm và thực phẩm, thiết bị sẽ gợi ý các ứng dụng phù hợp, bao gồm cả cài đặt và phụ kiện.

5.4 Công thức nấu ăn riêng

Có thể tạo và lưu tối đa 40 công thức nấu ăn yêu thích của riêng bạn. Một công thức nấu ăn có thể bao gồm nhiều bước với các ứng dụng cụ thể, làm nóng trước, tạm dừng và thời gian giữ, chạy tự động sau khi bắt đầu. Bạn cũng có thể thay đổi và lưu các công thức nấu ăn hiện có.

Với «Preheat», không gian nấu nướng được làm nóng đến nhiệt độ đã chọn ở bước tiếp theo. Nhiệt độ này được duy trì cho đến khi thực phẩm được cho vào và xác nhận bằng «OK».

Với chế độ «Hold», vùng nấu tiếp tục được làm nóng và nhiệt độ được duy trì không đổi.

Với chế độ «Tạm dừng», không gian nấu nướng sẽ không còn được làm nóng nữa và nhiệt độ sẽ giảm xuống.

Tính năng này có sẵn tùy thuộc vào từng kiểu máy.

Tạo công thức nấu ăn của riêng bạn

Chạm lâu vào màn hình.
– Màn hình bắt đầu xuất hiện.
Chạm vào .
Chạm vào «Công thức riêng».
Chạm vào «Tạo công thức».
– Xuất hiện lựa chọn «Thêm bước».

Machine Translated by Google

Chạm vào «Thêm bư ớc».

– Các tùy chọn lựa chọn sẽ xuất hiện.

Chọn ứng dụng mong muốn hoặc «Làm nóng trư ớc», «Tạm dừng» hoặc «Giữ» và xác nhận bằng «OK». Thực hiện các cài đặt mong muốn cho từng bư ớc. Đặt nhiệt độ hoặc mức nhiệt độ. Đặt thời gian hoạt động. Đặt «Làm nóng trư ớc» nếu không gian nấu cần đư ợc làm nóng đến nhiệt độ mong muốn. Đặt mức công suất vi sóng. Xác nhận bằng «OK». Tạo các bư ớc bổ sung theo cách tư ơ ng tự.



Số bư ớc tối đa có thể tạo ra trong công thức riêng là mư ời.

Đặt tên cho công thức đã tạo

Sử dụng bàn phím để nhập tên công thức. Xác nhận bằng «OK».

– Công thức mới hiện đư ợc hiển thị trên màn hình «Công thức riêng».

Bắt đầu một công thức

Chọn công thức mong muốn và xác nhận bằng «OK».

– Các cài đặt cho công thức sẽ xuất hiện trên màn hình.

Nhấn «Bắt đầu» để bắt đầu công thức.

Thay đổi công thức riêng Các công thức có trong Công thức riêng có thể đư ợc thay đổi. Chọn công thức cần thiết. Chạm vào .



Màn hình «Chỉnh sửa công thức» xuất hiện.

Thay đổi bư ớc

Chạm vào bư ớc cần thay đổi. Thực hiện cài đặt và xác nhận bằng «OK».

Thêm bư ớc Chạm vào «Thêm bư ớc». Thực hiện cài đặt và xác nhận bằng OK.

Xóa một bư ớc

Đối với bư ớc mong muốn, chạm vào .



– Màn hình hiển thị thông báo sau: «Bạn có chắc chắn muốn xóa bư ớc này không?» Để xóa bư ớc, hãy chạm vào .



– Bư ớc đã bị xóa.

Lư u công thức đã thay đổi

Xác nhận bằng «OK». Đặt tên cho công thức đã thay đổi. Sử dụng bàn phím để nhập tên công thức mới. Xác nhận bằng «OK».

Machine Translated by Google

Sao chép công thức riêng Chạm

vào «Công thức riêng». Chọn

công thức cần thiết. Chạm vào .



– Mỗi bước hiện tại có thể được thay đổi.

– Có thể thêm các bước bổ sung.

Xác nhận bằng «OK», đặt tên và lưu công thức mới.

Xóa công thức của riêng bạn Có thể

xóa các công thức có trong Công thức của riêng bạn. Chọn công

thức cần thiết. Chạm vào .



– Màn hình hiển thị thông báo sau: «Bạn có chắc chắn muốn xóa công thức không?» Để xóa công thức, hãy chạm vào .



– Công thức đã bị xóa.

6 Lò vi sóng

6.1 Lưu ý khi sử dụng



Tham khảo phần «Biện pháp phòng ngừa an toàn».

Đồ nấu bằng sứ, gốm và đất nung có các lỗ rỗng có thể chứa đầy nước. Nguy cơ nứt vỡ! Hãy làm theo hướng dẫn của nhà sản xuất.



Thích hợp cho chế độ vi sóng và kết hợp



Không phù hợp với chế độ lò vi sóng và kết hợp

Đặc biệt thích hợp cho chế độ vi sóng Thủy tinh 

chịu nhiệt, ví dụ Pyrex Sứ Nhựa dùng
được trong lò

vi sóng Khuôn nướng bằng

silicon Được phép dùng trong chế

độ vi sóng 

Bao bì nhôm đựng thực phẩm tiện lợi Kệ lưới thấp và cao

Cấm dùng ở chế độ vi sóng 

Nồi gang Đồ nấu
bằng kim loại Giấy

bạc Khay nướng

Đồ nấu có viền vàng

hoặc trang trí bằng kim loại Nhiệt kế đo thịt

Machine Translated by Google

6.2 Mẹo sử dụng chế độ vi sóng

Đặt thức ăn vào khoang nấu trư ớc khi bật lò vi sóng.

Nếu tùy chọn «Làm nóng trư ớc» đư ợc bật, lò vi sóng sẽ luôn tự động tắt trong quá trình làm nóng trư ớc.

Đậy kín thức ăn để tránh thức ăn bị khô khi chỉ sử dụng chế độ vi sóng.

Các loại nắp đậy phù hợp bao gồm nắp đậy thực phẩm dùng trong lò vi sóng, nắp thủy tinh hoặc sứ và màng bọc thực phẩm dùng đư ợc trong lò vi sóng.

Không gian nấu nư ớng có thể bị ẩm khi sử dụng chế độ vi sóng. Để tránh mùi khó chịu và ăn mòn trong không gian nấu nư ớng, vui lòng lư u ý những điều sau: Đậy thức ăn lỏng hoặc bốc hơ i - trừ khi thức ăn cần giữ đư ợc độ giòn. Lau sạch vết nư ớc hoặc vết bẩn bằng vải mềm để tránh ăn mòn và không mùi dễ chịu.

Để tránh làm hỏng thiết bị, hãy để cửa thiết bị mở ở trạng thái nghỉ. vào cuối quá trình nấu cho đến khi không gian nấu nguội đi.

6.3 Hoạt động của lò vi sóng Chọn

và bắt đầu chế độ hoạt động.
Khi cửa thiết bị đư ợc mở, hoạt động của lò vi sóng sẽ bị gián đoạn ngay lập tức.
Khi đóng lại, hoạt động của lò vi sóng sẽ tiếp tục. Thời gian hoạt động và mức công suất lò vi sóng có thể đư ợc kiểm tra và thay đổi trong quá trình hoạt động.
Để tắt lò vi sóng, hãy xem phần Hủy/kết thúc chế độ hoạt động trư ớc thời gian.
- Kết thúc hoạt động.

7 V-ZUG Trang chủ

Tải xuống bản cập nhật cho thiết bị của bạn thông qua V-ZUG-Home để bạn luôn đư ợc cập nhật.

Theo đây, V-ZUG Ltd tuyên bố rằng loại thiết bị vô tuyến này tuân thủ Chỉ thị 2014/53/EU. Toàn văn tuyên bố về sự phù hợp của EU có tại địa chỉ internet sau: https://www.vzug.com/gb/en/guidance-for-testing-institutes

7.1 Điều kiện Các điều

kiện sau đây phải đư ợc đáp ứng để sử dụng đầy đủ V-ZUG-Home: Truy cập internet và Google PlayTM Store / App Store® Điện thoại thông minh hoặc máy tính bảng đư ợc kết nối với mạng gia đình WLAN/Wi-Fi đáp ứng một trong các tiêu chuẩn sau: 2,4 GHz 802.11 b/g/n

GET IT ON Google Play

Google PlayTM là nhãn hiệu của Google Inc.

Download on the App Store

Apple và logo Apple là thư ơ ng hiệu của Apple Inc., đã đư ợc đăng ký tại Hoa Kỳ và các quốc gia khác. App Store® là nhãn hiệu dịch vụ của Apple Inc.

Machine Translated by Google

7.2 Thiết lập ban đầu Khi



thiết lập kết nối, hãy đứng gần thiết bị gia dụng và chuẩn bị sẵn mật khẩu cho mạng không dây.

Cài đặt ứng dụng

Bật Bluetooth và xác định vị trí trên điện thoại thông minh hoặc máy tính bảng. Tìm kiếm «V-ZUG» trên Google PlayTM Store hoặc App Store®. Cài đặt và mở Ứng dụng V-ZUG.

Bật chế độ V-ZUG-Home trên thiết bị Đặt chế độ «Hiển thị» hoặc «Vận hành và hiển thị» trong «V-ZUG-Home» trong ngư ời dùng cài đặt.

Kết nối thiết bị với mạng gia đình Trong ứng dụng V-ZUG, hãy thêm thiết bị gia dụng.

- Yêu cầu ghép nối Bluetooth sẽ xuất hiện trong Ứng dụng V-ZUG.
- Mã PIN gồm 6 chữ số sẽ xuất hiện trên màn hình của thiết bị gia dụng.

Nhập mã PIN gồm 6 chữ số vào Ứng dụng V-ZUG và xác nhận yêu cầu ghép nối Bluetooth.

- Tên của WLAN/Wi-Fi đang hoạt động sẽ xuất hiện trong Ứng dụng V-ZUG và sau đó bạn đư ợc nhắc nhập mật khẩu WLAN/Wi-Fi. Nhập mật khẩu WLAN/Wi-Fi.
- Thiết bị gia dụng đư ợc kết nối với mạng WLAN/Wi-Fi đang hoạt động.



Bạn có thể tìm hiểu thêm thông tin về V-ZUG-Home và tình trạng sẵn có của sản phẩm này tại vzug.com.

8 Cài đặt ngư ời dùng

8.1 Điều chỉnh cài đặt ngư ời dùng Chạm lâu vào màn hình.

- Màn hình bắt đầu xuất hiện.

Chọn «Cài đặt ngư ời dùng» và xác nhận bằng «OK», nếu cần. Chọn cài đặt ngư ời dùng mong muốn.

- Menu chính cho cài đặt ngư ời dùng mong muốn hoặc một menu phụ khác có nhiều ngư ời dùng hơ n cài đặt xuất hiện trên màn hình.

Thực hiện cài đặt mong muốn.

- Cài đặt đư ợc áp dụng ngay lập tức. Để thoát khỏi menu phụ, chạm vào .

Để thoát khỏi cài đặt ngư ời dùng, chạm vào .



Mọi cài đặt của ngư ời dùng ngoại trừ chế độ im lặng sẽ đư ợc giữ lại trong trư ờng hợp mất điện hoặc hỏng nguồn.

8.2 Ngôn ngữ Ngôn ngữ hiển thị có thể thay đổi. Có nhiều ngôn ngữ khác nhau để lựa chọn.

Machine Translated by Google

8.3 Khóa an toàn cho trẻ em Khóa

an toàn cho trẻ em nhằm ngăn ngừa trẻ em vô tình bật thiết bị.
Khi khóa an toàn cho trẻ em được kích hoạt, thiết bị chỉ có thể hoạt động sau khi nhập mã trước. Mã sẽ hiển thị theo thứ tự ngược lại khi mở khóa.


Khóa an toàn trẻ em sẽ được kích hoạt trong vòng 1 phút sau khi tắt thiết bị.

8.4 Hiển thị

Bảng màu

Có thể lựa chọn giữa tông màu sáng hoặc tối cho màn hình.

Độ sáng Độ

sáng của màn hình có thể thay đổi được.

Bối cảnh Nền của

màn hình có thể thay đổi. Chọn hiển thị màu trơn, họa tiết hoặc họa tiết có nhiều thành phần khác nhau ở nền. Khi chọn họa tiết có thành phần, hình ảnh của các thành phần khác nhau sẽ được hiển thị trên mọi trang trong chế độ xem ứng dụng.

8.5 Tín hiệu và âm báo Chế độ

im lặng

Thiết bị chạy càng êm càng tốt khi ở chế độ yên tĩnh. Tất cả âm báo được đặt ở mức âm lượng thấp nhất. Cài đặt này bị vô hiệu hóa khi thiết bị chuyển sang chế độ EcoStandby. Không thể thay đổi âm lượng của âm báo phản hồi và tín hiệu âm thanh khi ở chế độ yên tĩnh.

Thế giới âm thanh

Âm điệu của tín hiệu âm thanh và âm phản hồi có thể thay đổi được.

Âm thanh phản hồi

Âm lượng của âm phản hồi có thể được điều chỉnh tăng, giảm hoặc tắt hoàn toàn.
Một số âm phản hồi không bị tắt tiếng vì lý do pháp lý và an toàn.


Một âm thanh phản hồi ngắn sẽ phát ra khi thiết bị tắt ngay cả khi cài đặt ở chế độ «Tắt» (chức năng an toàn).

Tín hiệu âm thanh Âm

lượng của tín hiệu âm thanh có thể được điều chỉnh tăng hoặc giảm. Không thể tắt chúng.


Chạm vào bất kỳ vị trí nào trên màn hình hoặc mở cửa thiết bị để dừng tín hiệu âm thanh.

8.6 Cài đặt riêng EasyCook – chế độ

ăn kiêng Một số loại thực phẩm và

nhóm thực phẩm nhất định có thể bị vô hiệu hóa để EasyCook có thể được điều chỉnh cho phù hợp với chế độ ăn kiêng cá nhân.

Machine Translated by Google

EasyCook – các món ăn từ khắp nơ i trên thế giới

Các món ăn cơ bản và đặc trư ng của từng quốc gia và khu vực cùng với phư ơ ng pháp chế biến có thể đư ợc kích hoạt dư ới dạng một gói và thêm vào EasyCook.

Màn hình bắt đầu

Chọn xem các ứng dụng sẽ đư ợc hiển thị ở chế độ xem ứng dụng hay chế độ xem danh sách khi màn hình bắt đầu đư ợc gọi lên.

Các bư ớc tiếp theo

Nếu đặt thành «Bật», các bư ớc tiếp theo sẽ đư ợc hiển thị khi kết thúc hoạt động. Nếu đặt thành «Tắt», hoạt động sẽ kết thúc ngay lập tức.

Đơ n vị nhiệt độ

Nhiệt độ có thể đư ợc hiển thị bằng «°C» hoặc «°F».

°C: Độ C

°F: Độ Fahrenheit

8.7 Ngày và giờ

Đồng bộ thời gian

Cài đặt «Internet» đư ợc thiết lập tự động khi kết nối với V-ZUG-Home. Thời gian, ngày và múi giờ sau đó đư ợc đồng bộ hóa trực tiếp từ ứng dụng.

Ngày

Có thể gọi lại và thay đổi ngày.

Thời gian

Có thể gọi và thay đổi thời gian.

Định dạng ngày và giờ

Thời gian có thể đư ợc hiển thị theo định dạng 24 giờ của Châu Âu hoặc định dạng 12 giờ của Hoa Kỳ (am/chiều).
Ngày có thể đư ợc hiển thị theo định dạng DD.MM.YYYY, YYYY-MM-DD hoặc MM/DD/YYYY.

Thời gian chờ

Có thể chọn giữa các cài đặt «Tắt», «Bật» và «Bật với chế độ ban đêm».

Thiết kế đồng hồ

Giao diện trực quan của đồng hồ trên màn hình chờ có thể thay đổi. Có ba mặt đồng hồ để lựa chọn: «Digital», «Analog» và «Dot».

Chế độ ban đêm

Chế độ ban đêm làm giảm độ sáng của màn hình hiển thị thời gian. Thời gian bắt đầu cho ban đêm chế độ có thể thiết lập đư ợc.

 Chế độ ban đêm luôn chạy trong 8 giờ.

Đồng bộ thời gian

Có thể lựa chọn giữa đồng bộ hóa nguồn điện và đồng hồ thời gian thực (RTC).

Machine Translated by Google

8.8 V-ZUG Trang chủ

Cách thức

Có thể chọn giữa «Tắt», «Hiển thị» và «Vận hành và hiển thị». Để kết nối thiết bị với «V-ZUG-Home», phải chọn «Hiển thị» hoặc «Vận hành và hiển thị».

Hiển thị thông tin Hiển thị tất

cả thông tin có liên quan đến kết nối.

Khởi động lại giao diện Có

thể thiết lập lại giao diện nếu gặp khó khăn khi thiết lập kết nối.

Đặt lại Ngắt

kết nối mọi kết nối tới thiết bị di động.



Bạn có thể tìm hiểu thêm thông tin về V-ZUG-Home và tình trạng sẵn có của sản phẩm này tại vzug.com.

8.9 Thông tin thiết bị Số nhận dạng

Số sê-ri (SN) và số bài viết đư ợc hiển thị.

Số phiên bản

Phiên bản phần mềm hiện tại sẽ đư ợc hiển thị.

Chế độ demo

Thiết bị hiển thị trạng thái chế độ demo hiện tại. Chế độ demo chỉ có thể đư ợc bật và tắt trong menu dịch vụ.

Liên hệ với Dịch vụ Khách hàng Thông tin

liên hệ của Dịch vụ Khách hàng của chúng tôi sẽ đư ợc hiển thị.

8.10 Cài đặt gốc

Giá trị ghim

Đặt lại tất cả các giá trị đã ghim.

Màn hình bắt đầu

Đặt lại màn hình bắt đầu về chế độ xem ứng dụng. Mục yêu thích vẫn không thay đổi.

Yêu thích

Nhập «OK» để xóa tất cả mục yêu thích hiện có.

Trang chủ V-ZUG

Ngắt kết nối với mọi thiết bị di động.

Cài đặt gốc Đặt lại cài

đặt về trạng thái mặc định của nhà máy. Tất cả dữ liệu tùy chỉnh sẽ bị mất.

8.11 Dịch vụ khách hàng

Phần này của thực đơ n dành cho nhân viên phục vụ và đư ợc bảo vệ bằng mật khẩu.

Machine Translated by Google

9 Chăm sóc và bảo dư ỡng

Nguy cơ bị bỏng do bề mặt nóng! Để thiết bị và phụ kiện nguội trư ớc khi vệ sinh. Không đư ợc sử dụng thiết bị nếu cửa thiết bị hoặc bộ phận phát hiện cửa bị hỏng. Kiểm tra các bộ phận này thư ờng xuyên.

Chỉ sử dụng vải mềm để vệ sinh. Không sử dụng bất kỳ chất tẩy rửa có tính mài mòn, kiềm hoặc axit, dụng cụ cạo kim loại sắc hoặc dễ trầy xư ớc, len thép, miếng cọ rửa, v.v. vì những sản phẩm này sẽ làm hỏng bề mặt. Các vết xư ớc trên kính cửa có thể khiến kính bị vỡ. Không bao giờ sử dụng máy làm sạch bằng hơ i nư ớc để vệ sinh thiết bị.

9.1 Vệ sinh bên ngoài Lau sạch bề

mặt và màn hình bằng vải mềm thấm nư ớc và một ít nư ớc rửa chén. Lau khô bằng vải mềm.
Loại bỏ ngay mọi
vết bẩn hoặc cặn chất
tẩy rửa.

9.2 Vệ sinh khu vực nấu nư ớng

Luôn thay thế mâm xoay và con lăn mâm xoay sau khi vệ sinh.

Lấy hết các phụ kiện ra khỏi không gian nấu nư ớng trư ớc khi vệ sinh.
Vệ sinh không gian nấu nư ớng thư ờng xuyên và đặc biệt là khi thức ăn bị đổ ra ngoài. Lau sạch ngay mọi vết dầu mỡ bắn ra hoặc cặn thức ăn. Lau sạch
mọi vết bẩn khi không gian nấu nư ớng vẫn còn ấm khi chạm vào bằng khăn mềm thấm nư ớc và một ít nư ớc rửa chén. Lau khô bằng khăn mềm. Đối với vết bẩn cứng đầu, hãy đun nóng một cốc nư ớc ở mức công suất vi sóng tối đa trong 2–3 phút. Hơ i nư ớc tỏa ra sẽ làm mềm vết bẩn.

Để khử mùi khó chịu, hãy đun nóng một cốc nư ớc và nư ớc cốt chanh trong 2 đến 3 phút ở mức công suất vi sóng tối đa.

9.3 Vệ sinh cửa thiết bị Vệ sinh cửa thiết

bị bằng vải mềm thấm nư ớc và một ít xà phòng giặt.
Lau
khô bằng vải mềm.

Vì lý do an toàn, không đư ợc tháo cửa thiết bị.

9.4 Thay thế bóng đèn LED

Không thể tháo bóng đèn LED. Vì lý do an toàn, bóng đèn LED phải đư ợc thay thế bởi Dịch vụ khách hàng của chúng tôi.

9.5 Vệ sinh phụ kiện Có thể vệ sinh đĩa

xoay (bằng thủy tinh hoặc men) trong máy rửa chén; tuy nhiên, điều này sẽ ảnh hư ởng đến tính chất chống dính của đĩa xoay. Nên vệ sinh đĩa xoay bằng tay.
Chỉ rửa trục xoay và nắp đậy thực phẩm bằng tay.

Machine Translated by Google

10 Xử lý sự cố

Bạn có thể tự mình khắc phục đư ợc các sự cố sau. Nếu không, hãy ghi lại thông báo lỗi đầy đủ (tin nhắn, số F và E) và gọi đến Dịch vụ khách hàng.

10.1 Thông báo lỗi

Tin nhắn	Nguyên nhân có thể	Giải pháp
«FX/EXX»	Nhiều tình huống có thể dẫn đến một thông báo lỗi cây xô thơ m.	Xác nhận thông báo lỗi bằng cách chạm vào «OK». Tắt nguồn điện trong khoảng 1 phút. Bật lại nguồn điện. Nếu lỗi xuất hiện lần nữa, hãy ghi chú lại thông báo lỗi đầy đủ cùng với số sê-ri (SN) của ứng dụng anne. Ngắt kết nối nguồn điện. Liên hệ với Dịch vụ khách hàng.
Trải nghiệm ngư ời dùng/Trải nghiệm thực tế	Sự gián đoạn trong nguồn điện.	Xác nhận thông báo lỗi bằng cách chạm vào «OK». Tắt nguồn điện trong khoảng 1 phút. Bật lại nguồn điện. Nếu lỗi xuất hiện lần nữa, hãy ghi chú lại thông báo lỗi đầy đủ cùng với số sê-ri (SN) của ứng dụng anne. Ngắt kết nối nguồn điện. Liên hệ với Dịch vụ khách hàng.

10.2 Các vấn đề khác có thể xảy ra

Vấn đề	Nguyên nhân có thể	Giải pháp
Thiết bị không phải là đang làm việc	Cầu chì gia dụng hoặc cầu dao điện có bị vấp ngã.	Thay cầu chì. Thiết lập lại bộ ngắt mạch.
	Cầu chì hoặc mạch điện cầu dao cứ nổ liên tục.	Liên hệ với Dịch vụ khách hàng.
	Sự gián đoạn trong nguồn điện.	Kiểm tra nguồn điện.
	Chế độ demo là đư ợc bật.	Chế độ demo chỉ có thể đư ợc chuyển đổi tắt mã bảo mật. Liên hệ với Dịch vụ khách hàng.
	Thiết bị bị lỗi. Đèn	Liên hệ với Dịch vụ khách hàng.
Chiếu sáng là không hoạt động	chiếu sáng bị lỗi.	Liên hệ với Dịch vụ khách hàng.

Machine Translated by Google

Vấn đề	Nguyên nhân có thể	Giải pháp
Thiết bị phát ra tiếng ồn trong quá trình hoạt động	Thiết bị có thể phát ra tiếng ồn bất cứ lúc nào trong quá trình hoạt động (tiếng ồn khi chuyển mạch, bơm và quạt).	Tiếng ồn như vậy là bình thường.
Đồng hồ không chạy đúng	Tần suất nguồn điện không đều tính chất	Tắt chế độ đồng bộ hóa nguồn điện. Hoặc: Kết nối thiết bị với internet. Thời gian được tự động đồng bộ hóa được hóa.
	Bộ tạo xung bên trong không chính xác khi tắt đồng bộ hóa nguồn điện	Liên hệ với Dịch vụ khách hàng.

10.3 Sau khi mất điện



Cài đặt của người dùng vẫn không thay đổi.

Mất điện trong thời gian ngắn khi đang hoạt động

- Hoạt động hiện tại của thiết bị bị hủy bỏ.
- Khi bật thiết bị, màn hình sẽ hiển thị thông báo sau: «Quá trình đã bị hủy do mất điện».

Nhấn «OK» để xác nhận tin nhắn.

- Màn hình bắt đầu xuất hiện.

Mất điện kéo dài Thiết bị sẽ

trải qua quá trình thiết lập ban đầu sau thời gian mất điện kéo dài.
Tuy nhiên, chỉ cần thiết lập lại thời gian và ngày tháng để vận hành lại thiết bị. Không cần thiết phải thực hiện bất kỳ thiết lập nào khác.

Machine Translated by Google

11 Phụ kiện

Các phụ kiện đư ợc hiển thị bên dư ới cũng như các bộ phận thay thế có thể đư ợc đặt hàng ngoài phạm vi giao hàng của thiết bị. Việc đặt hàng các bộ phận thay thế phải chịu phí, ngoại trừ trư ờng hợp yêu cầu bảo hành. Vui lòng cung cấp tên kiểu máy và loại thiết bị cũng như tên gọi chính xác của phụ kiện hoặc bộ phận thay thế khi đặt hàng các bộ phận.

11.1 Phụ kiện

Khay nư ớng sạch đầu tròn

Dùng cho ứng dụng không có lò vi sóng



11.2 Phụ kiện đặc biệt Thông tin tại:

www.vzug.com

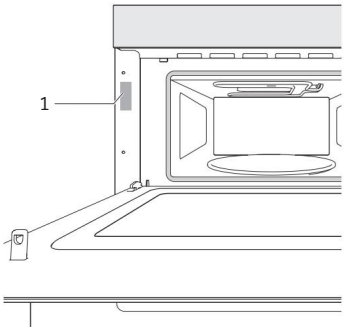
12 Dữ liệu kỹ thuật

Kích thư ớc bên ngoài

Xem hư ớng dẫn cài đặt

Kết nối điện

Xem biển số nhận dạng 1



12.1 Nguồn sáng

Nguồn sáng chỉ có thể đư ợc thay thế bởi kỹ thuật viên bảo dư ỡng.

12.2 Đo nhiệt độ Nhiệt độ bên trong không gian nấu

đư ợc đo khi không gian nấu trống theo tiêu chuẩn đư ợc quốc tế chấp nhận. Các phép đo của riêng bạn có thể không chính xác và không phù hợp để kiểm tra độ chính xác của nhiệt độ.

Machine Translated by Google

12.3 Chế độ chờ sinh thái

Theo Quy định số 2023/826 của EU

Chế độ tắt	TRONG	-
Chế độ chờ Chế độ	TRONG	-
chờ có hiển thị thông tin hoặc trạng thái Chế độ chờ kết	TRONG	0,80
nối mạng Thời gian cần thiết	TRONG	1,40
để thiết bị tự động đạt đến chế độ năng lượng thấp có thể áp dụng.	Phút	3

13 mẹo và thủ thuật

... cho các ứng dụng vi sóng

Kết quả	Giải pháp
Thức ăn bị khô.	Rút ngắn thời gian nấu. Giảm mức công suất vi sóng.

. để nướng và rang

Kết quả	Giải pháp
Nướng hoặc rang trông đẹp trên bên ngoài nhưng vẫn còn nhão hoặc sống trên bên trong.	Lần sau, hãy đặt nhiệt độ thấp hơn và kéo dài thời gian hoạt động. thời gian.
Bánh bị xẹp. Kiểm tra cài đặt trong «EasyCook».	Lần sau, hãy đặt nhiệt độ thấp hơn và kéo dài thời gian hoạt động. thời gian. Khuấy đều hỗn hợp bánh. Khi hoàn tất, nướng ngay. Đối với bánh bông lan đánh bông, đánh lòng đỏ/lòng trắng trứng thành bọt lâu hơn một chút rồi cẩn thận trộn vào hỗn hợp. Khi xong, nướng ngay. Thực hiện theo hướng dẫn về lượng bột nở cần thêm.

Kết quả	Giải pháp
Việc nướng bánh có có màu nâu không đều.	Lần sau, hãy đặt nhiệt độ thấp hơn và điều chỉnh chế độ vận hành thời gian. Kiểm tra cài đặt trong «EasyCook».

Một số màu nâu không đều là bình thường. Màu nâu đều hơn thường đạt được ở nhiệt độ thấp hơn.

Machine Translated by Google

13.1 Tiết kiệm năng lư ợng

Tránh mở cửa thiết bị thư ờng xuyên. Chỉ bật đèn khi cần thiết.

Sử dụng nhiệt dư : đối với thời gian nấu trên 30 phút, hãy tắt thiết bị sau 5–10 phút phút trư ớc khi kết thúc thời gian hoạt động.



Có thể giảm mức tiêu thụ điện năng xuống mức tối thiểu bằng cách chọn «Ẩn thời gian» trong cài đặt ngư ời dùng. Mặc dù có EcoStandby, các chức năng an toàn vẫn hoạt động.

14 Xử lý

14.1 Bao bì



Không bao giờ cho phép trẻ em chơ i với vật liệu đóng gói vì nguy cơ gây thư ơ ng tích hoặc ngạt thở. Lư u trữ vật liệu đóng gói ở nơ i an toàn hoặc vứt bỏ nó trong theo cách thân thiện với môi trư ờng.

14.2 An toàn

Làm cho thiết bị không sử dụng đư ợc để tránh tai nạn do sử dụng không đúng cách (ví dụ: thông qua việc trẻ em chơ i đùa):

Ngắt kết nối thiết bị khỏi nguồn điện. Với thiết bị cố định, điều này phải đư ợc thực hiện bởi một thợ điện có trình độ. Sau đó cắt dây cáp điện ngang bằng với thiết bị.

14.3 Xử lý



Biểu tư ợng «thùng rác có bánh xe bị gạch chéo» yêu cầu phải thu gom rác thải riêng thiết bị điện và điện tử (WEEE). Các thiết bị như vậy có thể chứa chất nguy hiểm, vật liệu gây hại cho môi trư ờng.

Các thiết bị này phải đư ợc giao cho một điểm thu gom đư ợc chỉ định để tái chế thiết bị điện và điện tử và không đư ợc thải bỏ cùng với rác chư a phân loại. rác thải sinh hoạt. Và theo cách này, bạn sẽ góp phần bảo vệ tài nguyên và môi trư ờng.

Để biết thêm thông tin, vui lòng liên hệ với chính quyền địa phư ơ ng.

Machine Translated by Google

Địa chỉ của các nhà nhập khẩu

Úc/New Zealand	Công ty TNHH V-ZUG Australia 2/796 High Street Kew East, Victoria 3102, ÚC	LB	Đường Kitchen Avenue SAL Đường cao tốc Mirna El Chalouhi Tòa nhà Wakim, Jdeiheh Beirut LIBANON
CN	V-ZUG (Thượng Hải) Công ty TNHH Thiết bị gia dụng Tòa nhà văn phòng Raffles City Changning 3 Số 1193 Đường Changning 200051 Thượng Hải TRUNG QUỐC	Nga	OOO Hometek Đường Dubininskaya 57 tòa nhà 1 113054 Mátxcơva NGA
TẠI/ĐANG/ Đan Mạch/Đức/ Tây Ban Nha/Pháp/ KHÔNG/KHÔNG/ LU/Đông Nam	V-ZUG Châu Âu BV Evolis 102 8530 Harelbeke BỈ	SG	Công ty TNHH V-ZUG Singapore ION Orchard 2 Orchard Turn #02-07B Singapore 238801 SINGAPORE
Anh/Mỹ	Công ty TNHH V-ZUG Anh Quốc 27 Phố Wigmore Luân Đôn W1U 1PN ANH QUỐC	TH	Công ty TNHH V-ZUG (Thái Lan) 989 Siam Piwat Tower, Tầng 12 A, TT25, Đường Rama1, Khu Third and Third, Bangkok 10330 THÁI LAN
Công ty TNHH HK/MO V-ZUG Hồng Kông	Tầng 12, số 8 phố Russell Vịnh Causeway HONG KONG	TR	GÜRELLER Trang web neo.3A/1-2 Cayyolu 06690 CANKAYA/ANKARA THỔ NHĨ KỲ
NÓ	Frigo 2000 SpA Viale Fulvio Testi 125 20092 Cinisello Balsamo (Milan) Ý	Doanh nghiệp tư nhân UA "Stirion" (MIRS corp.)	Phố Osipova 37 65012 Odessa UKRAINE
CÁC	Bếp kỹ thuật số Hataarucha 3 6350903 Tel-Aviv ISRAEL	CÔNG TY TNHH VN V-ZUG VIỆT NAM	Tầng 21, Saigon Centre, 67 Luật pháp Phường Bến Nghé, Quận 1 Ho Chi Minh City, 700000 VIỆT NAM

Machine Translated by Google

Mục lục

MỘT

Phụ kiện ..... 14, 43 Vệ sinh ..... 40 Địa chỉ của nhà nhập khẩu ..... 46 Giao diện ứng dụng ..... 12 Xử lý thiết bị ..... 45 Cửa thiết bị
Vệ sinh ..... 40 Thông tin thiết bị ..... 39 Lắp đặt thiết bị ..... 8 Mẹo ứng dụng 22
Ẩn ..... 22 Hiển thị ..... 22 Ứng dụng với model V2000 ..... 27 Ứng dụng với model V4000 28

B

Trư ớc khi sử dụng lần đầu tiên..... 8 Đun sôi nư ớc..... 31

C

Chăm sóc và bảo dư ỡng ..... 40 Phản ứng CircleSlider ..... 17 Sử dụng.....
16 Vệ sinh.....
40 Không gian nấu ăn.....
40 Vệ sinh bên ngoài.....
40 Đồng hồ.....
26
Ẩn.....
26 Hiển thị.....
26 Thiết kế đồng hồ.....
38 Chế độ kết hợp..... 28,
30 Cấu trúc.....
11 Liên hệ với Dịch vụ khách hàng..... 39
Không gian nấu ăn.....
13 Vệ sinh..... 40 Đo nhiệt độ..... 43

D

Ngày và giờ Đồng hồ..... 38 Đồng hồ bộ hóa đồng hồ..... 38
Ngày.....
38 Định dạng ngày và giờ.....
38 Chế độ ban đêm..... 38 Thời gian chờ..... 38 Đồng hồ bộ hóa thời gian..... 38 Rã đông..... 30 Khởi động trễ..... 19
Chế độ demo..... 39

Hiển thị nền ..... 37 Độ sáng ..... 37 Bảng màu..... 37 Khóa hiển thị 25
Tắt.....
25 Bật.....
25 Xử lý..... 45

VÀ

EasyCook 32
EcoStandby..... 44
Kết nối điện..... 43 Đầu cuối..... 19 Kích thư ớc bên ngoài..... 43

F

Tin nhắn F và E ..... 41 Cài đặt gốc..... 39 Mục ư a thích..... 39 Giá trị ghim.....
39 Màn hình bắt đầu..... 39 V-ZUG-Home..... 39 Nắp đậy thực phẩm..... 14 Thanh chức năng..... 12 Các nút chức năng..... 12, 16

G

Bắt đầu..... 15 Bàn xoay thủy tinh..... 14
Nư ớng.....
29 Đối lư u cư ỡng bức bằng nư ớng..... 30

H

Hâm nóng thức ăn.....
31 Hâm nóng/Làm ấm đồ uống..... 31 Không khí nóng ..... 29 Gói nóng ..... 32 Lò nư ớng không khí nóng kết hợp chế độ vi sóng 43
..... 28

-

Mã số nhận dạng..... 39 Biển số nhận dạng..... 43, 51 Đèn chiếu sáng..... 25, 41 Cài đặt riêng
EasyCook – các món ăn từ khắp nơ i trên thế giới.....
38 EasyCook – chế độ ăn kiêng..... 37 Màn hình bắt đầu..... 38 Các bư ớc tiếp theo..... 38 Đơ n vị nhiệt độ..... 38 Thiết lập ban đầu..... 8, 11

Machine Translated by Google

Hướng dẫn sử dụng..... 8

L

Thay bóng đèn
LED ..... 40 Chế độ xem
danh sách 12

Tôi

Sự cố..... 41 Lò vi
sóng..... 27, 28, 34 Đồ nấu
nướng..... 34 Lưu ý
khi sử dụng..... 34
Mẹo..... 35 Lò vi
sóng..... 44 Ký hiệu kiểu
máy..... 2 Các ứng dụng
khác..... 30

N

Ghi chú.....50

CÁC

Các thành phần vận hành và hiển thị..... 12 Chế độ vận hành
Chọn..... 16 Bắt
đầu..... 16 Thời
gian hoạt động..... 18 Hoạt
động..... 15 Tùy
chọn..... 20 Các vấn đề có
thể xảy ra khác..... 41 Công thức
riêng..... 32 Thay
đổi..... 33 Sao
chép..... 34
Tạo.....
32 Xóa..... 34

P

Ghim 23
PizzaPlus 29
Mất điện..... 42 Mất
điện..... 42 Làm nóng
trư ớc ..... 21 Bật
nguồn..... 21 Sự
cố 41

Hỏi

Hướng dẫn nhanh ..... 52 Chế độ im
lặng 25
Tắt.....
25 Bật.....

R

Sẵn sàng bắt đầu ..... 13 Khăn lau
mát ..... 32 Làm nóng
lại ..... 31 Giá đỡ dây
tròn..... 14

S

Biện pháp phòng ngừa an toàn Thiết
bị cụ thể ..... 6 Trư ớc khi sử dụng lần đầu
tiên..... 8 Sử dụng đúng
cách 8
Chung 5

Cảnh báo an toàn
Lắp đặt thiết bị..... 8 Tiết kiệm
năng lư ợng..... 45 Đệm hạt
giống..... 32 Dịch vụ & Hỗ
trợ..... 51 Thay đổi cài
đặt..... 21 Kiểm
tra..... 21 Tín hiệu và
âm báo Tín hiệu âm
thanh..... 37 Âm báo phản
hồi..... 37 Chế độ im
lặng..... 37 Thế giới âm
thanh..... 37 Phụ tùng thay
thế..... 43 Phụ kiện đặc
biệt..... 43 Bắt đầu
sau..... 20 Màn hình bắt
đầu..... 15 Biểu
tư ợng..... 5

T

Dữ liệu kỹ thuật..... 43 Câu hỏi kỹ
thuật..... 51 Bộ đếm thời
gian..... 24 Mẹo và thủ
thuật..... 44 Bàn
xoay..... 14
Loại..... 2

TRONG

Tin nhắn U và E..... 41 Nấu không
đều..... 44 Cài đặt ngư ời
dùng..... 36 Điều
chỉnh..... 36 Khóa an
toàn trẻ em..... 37 Dịch vụ khách
hàng..... 39 Ngày và
giờ..... 38 Màn
hình..... 37 Cài đặt
gốc..... 39 Cài đặt
riêng lẻ..... 37 Ngôn
ngữ..... 36 Tín hiệu
và âm báo..... 37 V-ZUG-
Home..... 39 Sử dụng lần đầu
tiên..... 11

TRONG

Hiệu lực.....
2 Số phiên bản..... 39 Ứng
dụng V-ZUG..... 36 V-ZUG-
Home..... 35 Hiển thị
thông tin..... 39

Machine Translated by Google

Chế độ..... 39

Đặt lại.....

39 Khởi động lại giao diện..... 39

TRONG

Mở rộng bảo hành..... 51 Sức

khỏe..... 32 Kết

nối WLAN..... 36

Machine Translated by Google

15 Ghi chú

Machine Translated by Google

16 Dịch vụ & Hỗ trợ



Phần «Khắc phục sự cố» cung cấp cho bạn những mẹo hữu ích về cách tự xử lý những trục trặc nhỏ, giúp bạn tiết kiệm thời gian và công sức gọi thợ kỹ thuật bảo dư ỡng cũng như các chi phí phát sinh kèm theo.

Thông tin về bảo hành V-ZUG có thể đư ợc tìm thấy tại www.vzug.com Dịch vụ Thông tin bảo hành. Vui lòng đọc kỹ thông tin này.
Vui lòng đăng ký thiết bị của bạn trực tuyến ngay tại www.vzug.com Dịch vụ Đăng ký bảo hành.
Điều này sẽ cho phép bạn tận dụng đư ợc sự hỗ trợ tốt nhất có thể trong trư ờng hợp thiết bị gặp sự cố trong thời gian bảo hành. Bạn sẽ cần số sê-ri (SN) và ký hiệu thiết bị để đăng ký thiết bị của mình. Bạn sẽ tìm thấy chúng trên tấm nhận dạng của thiết bị.

Thông tin thiết bị của tôi:

SN: _____ Thiết bị: _____

Vui lòng chuẩn bị sẵn thông tin về thiết bị này khi liên hệ với V-ZUG. Cảm ơ n bạn.

Biển nhận dạng Mở cửa thiết bị.

– Biển số nhận dạng nằm ở mặt bên trái.

Lệnh sửa chữa của bạn

Tại www.vzug.com Dịch vụ Số dịch vụ, bạn sẽ tìm thấy số điện thoại của trung tâm dịch vụ V-ZUG gần nhất.

Các câu hỏi kỹ thuật, phụ kiện, gia hạn bảo hành V-ZUG rất vui lòng hỗ trợ bạn giải đáp mọi thắc mắc chung về hành chính hoặc kỹ thuật, tiếp nhận đơ n đặt hàng phụ kiện và phụ tùng thay thế cũng như thông báo cho bạn về các thỏa thuận dịch vụ tiến triển của chúng tôi.

Machine Translated by Google

Hư ớng dẫn nhanh



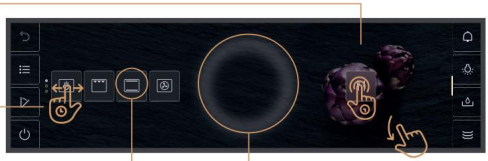
Bật/Tắt

Chạm vào màn hình để bật thiết bị.

Nhấn và giữ lâu nút chức năng để tắt thiết bị.







Hoạt động

Thiết bị đư ợc vận hành bằng màn hình. Đặt ngón tay của bạn lên CircleSlider và di chuyển theo hình tròn.



Nhiệt độ có thể đư ợc thiết lập bằng cách sử dụng thanh trư ợt CircleSlider.

1155111-05

Công ty TNHH V-ZUG, Khu công nghiệp 66, CH-6302 Zug
info@vzug.com, www.vzug.com